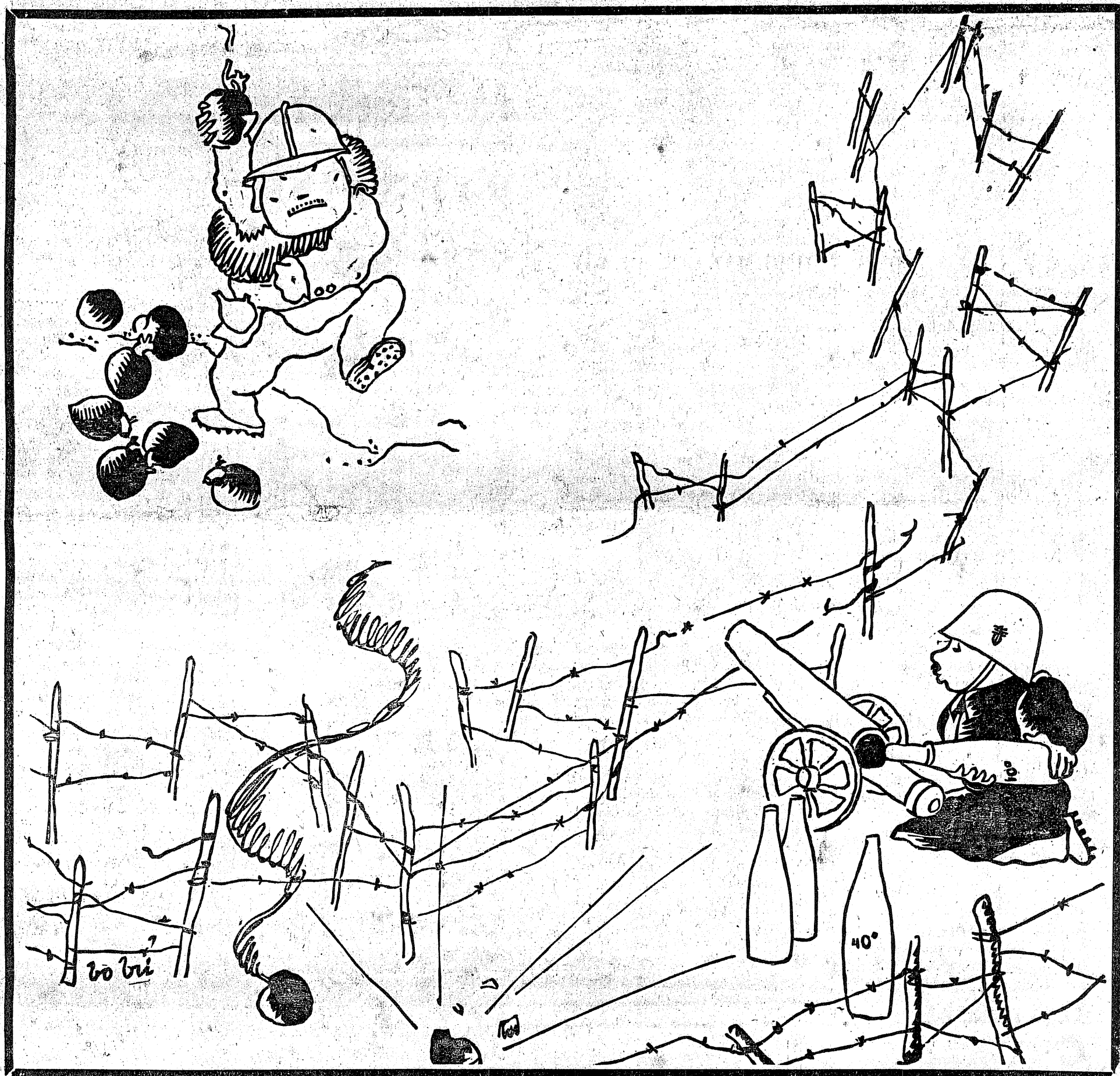


Phong.hoa



Tòa soạn và Trĩ sự: 80 Đường Quan Thánh - Hanoi. Giấy nôi: 874 - Giấy thép tất. Phong-hóa
Giá báo - Trong nước: 1 năm 3\$00 - 6 tháng 1\$60 - Mỗi số 0\$07 - Nước ngoài: 1 năm 6\$50 - 6 tháng 3\$50.
Mua báo kể từ 1 và 15 và phải trả tiền trước. Ngân phiếu gửi về ông Ng, tường Tam giám đốc.

tuam báo ra ngay thư sau



TRONG SO NAY
TU'LYPHONG VAN
DUC KHONG-TU'
TRUYEN CỦA THẠCH LAM
CÔ ÁO LỤA HỒNG
BINH PHẠM TUYẾT HỒNG LỆ SỬ
TRUYỆN VUI CỦA NHẤT, NHỊ LINH
LỘ THUỘC YÊN THÂN

Trước ngày bầu Nghị Trưởng.

Kém gì nhau !

BÊN TÂY Ý, Á XUNG ĐỘT, BÊN TA LỤC, AN KHAI CHIẾN

LIỀN HAI KỲ SAU

NÓI VỀ NGHỊ VIÊN

NGƯỜI NHỎ ĐẾN LỚN VÀ VIỆC

CÔ LÔ CÔ LỘC...

BAN hội đồng xét về việc đền chùa thành phố Hanoi hôm 27 tháng 9 tây ban định cấm không được phát thẻ, lên đồng, lên bóng, làm bùa bèn và đốt mã. Họ dám báng bỏ thần thánh đến nỗi cho những việc ấy là việc dị đoan.

Thật là một tin sét đánh cho những con công đệ tử và bọn đồng cậu đồng cô, đồng ông đồng bà... Còn đâu nữa, tiếng đàn du dương của cung văn đưa linh hồn vào nơi êm đềm lạc thú.

... Hồ khoan, bắt cái hồ khoan!

Còn đâu nữa, những điệu múa đẹp, những điệu nhảy khéo, những bộ áo sặc sỡ, những giây phút thần tiên nó đã làm cho nhiều người quên cái đời thật buồn tẻ. Khóc đi thôi, các nhà tôn cổ, yêu quốc túy quốc hồn. Khóc đi thôi, các ông đồng bà đồng xưa nay vẫn dựa vào sự mê tín của người ta mà sinh nhai một cách an nhàn, thông thả. Khóc đi thôi, những cô, những bà nặng cân, phải đi lính hậu... ma, không còn lúc nào ổn ỉn, nững nịu như đứa trẻ con đòi bú được nữa...

Nhưng hết khóc, chắc là những đức ông chông của các cô, các bà nặng cân kia. Họ chỉ sợ bọn này hết làm nững thánh, lại về làm nững chông, thì nguy to.

GIÁ TRỊ MỘT MẠNG NGƯỜI...

NGUỒI văn minh thường bảo: Không có tiền của nào đền được mạng người, vì mạng người là một vật quý, giá trị vô ngần.

Nhưng có lẽ đó là họ nói mạng một người văn minh. Còn mạng một người annam, giá trị rõ ràng lắm:

Những người cu-li đi làm ở các đồn điền, chẳng may làm việc mà mệnh vong hay bị tàn tật thì may lắm chỉ được ông chủ cho một số tiền từ 30 đến 100 đồng là cùng. Ba chục, một trăm, đó là ở miền Nam và Cao-mên, là nơi họ nhận đức lắm đấy. Chứ ở miền Trung, Bắc thì họ lại nhận đức vừa vừa thôi.

Tôi nói họ nhận đức, là vì chưa có một đạo luật nào bắt họ phải đền mạng một số tiền nhiều quá như vậy.

Tôi không dám mong rằng nhân công nước ta cũng được hưởng quyền lợi như ở bên Pháp, tôi chỉ mong có một đạo luật bảo-hộ thợ thuyền để cho thiên hạ trọng mạng người hơn một tí, một tí nữa mà thôi.

THUẾ PHẨM HÀM

CÓ tin rằng hội đồng quản hạt miền Nam đang xem xét một

bản dự thảo của chính phủ về việc bắt những người nào được chính phủ ban phẩm hàm phải trả một thứ thuế riêng.

Ấu cũng là một việc hay. Là vì những người được phẩm hàm, đều là những người giàu có, thừa tiền để đóng thuế. Mà lấy của thừa của người giàu để bù đắp cho người nghèo, vốn là phương lược trị dân của những nước văn minh...

Nhưng, nước ta không phải là một nước văn minh, mà là một nước văn hiến từ ngàn năm xưa. Vì thế cho nên lại có tin rằng hội đồng quản hạt đã bác bản dự thảo ấy. Một lẽ nữa, là vì nghe đâu các ông hội đồng đều có phẩm hàm cả.

Vì những lẽ kể trên, vì thử ở ngoài Bắc có bản dự thảo về thuế phẩm hàm hay huy chương, các ông nghị viên chắc cũng đến như các ông hội đồng miền Nam.

Trong Nam, ngoài Bắc, cũng đều một bụng, một chí như thế, là điềm nước ta sắp văn-minh vậy!

ĐỜI BÍ MẬT CỦA SƯ VẢI

HAI sư chùa Bà Đá đi hóng mát, nhân tiện ngắm trăng luôn thể: nếu trăng gió là thú của kẻ hào hoa phong nhã, thì cũng có thể là thú của nhà thiền được. Mãi vui chân, hai sư bác xuống Ngã-tư-sở là xóm nguyệt hoa: cũng còn là trăng gió chi đây.

Không ngờ đương say đắm mùi... phấn và nước hoa, bỗng có ông chánh tổng số tại đến và dọa đem giải nộp huyện. Hai sư bác đành lạy van đề gọi lòng bác ái của ông chánh: không phải là sư bác sợ sệt gì ai, chỉ là muốn cầu cho ông chánh theo chủ nghĩa đại từ đại bi của nhà phật.

Tưởng việc đã xong, ngờ đâu các báo Trung Bắc, Ngọ Báo nói đến, làm cho bận lòng cả đến sư trưởng chùa Bà Đá Tăng Cang hòa thượng. Thì hôm vừa rồi, hòa thượng tỉnh tọa trên một chiếc ghế đầu, rồi bắt hai sư bác ra quý đề thẻ rằng không có truyện gì bày bả. Thẻ xong, phải rút thăm. Có ba lá: một lá đề hai chữ « tội quá » (có tội), một lá đề « sám hối », một lá đề « tỉnh hạnh » (vô tội).

Trời phật phù hộ cho hai sư bác rút được lá thăm « sám hối », thành ra hai người chỉ phải quý một lát và bị quở rằng không đi thăm Bạch-mai mà về, lại rong chơi ở Ngã-tư-sở...

Nhà chùa mà nhờ lối rút thăm — nhờ sự tình cờ để minh oan cho sư bác thì lạ thật. Ngộ nhớ ra mà hai sư bác rút phải lá thăm « tỉnh hạnh », thì có phải là oan cho họ biết bao nhiêu không?

Tứ Ly

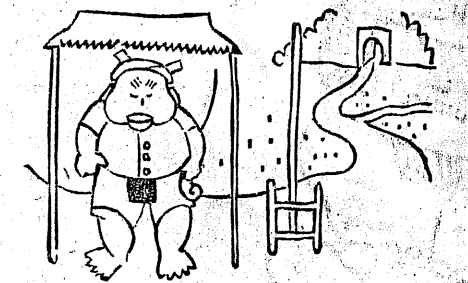
BƯC TRANH VAN CAU

Vô hình...

BÁO « Vũ » bên tây bảo cho ta biết một nhà bác-học người Nga mới tìm ra được một cách làm cho các vật biến hình. Một vật gì mà đem để vào luồng điện tuyến riêng của ông, tự khắc vật đó biến hình đi, không ai trông thấy gì nữa.

Nhà bác-học có hy vọng rằng một ngày kia, luồng điện tuyến của ông được mạnh

BANG BẠNH



Vì có cái nết ngủ đứng nên Bạnh được làng bầu ra làm trưởng tuần. Anh ta làm hết phận sự một cách rất dễ dàng vì tối nào anh ta cũng chỉ việc ra ngủ ở đầu làng. Cướp không dám bén mảng. Vì thế năm sau được bầu làm chánh tổng.



Một đêm mùa nước chánh Bạnh eo dè một quá, ngủ... Ông Sứ đi tuần đêm thấy trời tang tảng sáng mà chánh Bạnh còn sừng sững đứng trên dè.



Hôm sau chánh Bạnh nhận được giấy ông Sứ đã giết mai nh... giờ ra coi mới biết được thăng Bang Tá, vì đã hết lòng làm việc — ông bắt đầu có cái tên Bang Bạnh từ đó.

thêm, ông sẽ có thể làm cho người ta thành ra người vô hình được.

Cái tin này loan truyền ra làm náo động cả khoa học Âu-châu. Ai ai cũng lo lắng, bàn tán về những cái không hay mà sự phát minh lạ lùng đó có thể gây nên được. Các nhà chính trị lại lo cho nền hòa bình của thế giới nữa.

Người vô hình! Còn cái khi giới nào mãnh liệt và ghê gớm hơn nữa! Một người vô hình có thể giết một người thường một cách dễ dàng, đốt cháy một thành phố, một kho đạn... Một đạo quân vô hình đủ làm cho cả thế giới trong mấy phút đồng-hồ...

Trong một cuộc hội họp, năm, ba anh em đang bàn chuyện trên trời, dưới đất, tôi đem câu chuyện phát minh ấy thuật lại. Rồi tôi hỏi: nếu anh có phép biến hình, thì anh sẽ làm gì?

Một anh, nhà nghèo, không đợi tôi nói hết, vội cướp lời:

— Nếu tôi là người vô hình, trước nhất tôi hãy vào nhà băng lấy ít tiền tiêu đã, lấy một trăm, hai trăm, một vạn, thôi, tha hồ mà lấy. Rồi sang hiệu Gô-da mua... à, mà cũng không phải mua nữa, cứ việc thò tay lấy, nào đồng hồ vàng, nhẫn kim cương, nước hoa, đồ hộp, bánh...

Anh khác nói:

— Nếu tôi là người vô hình thì thật thích quá. Tôi không phải nhọc công làm các cô gái nữa, cứ việc tự do lên vào buồng... thật là tuyệt! Mà chắc cô gái lúc bấy giờ cũng lấy làm lạ lùng lắm đấy nhỉ? Không thấy có ai cả, mà vẫn thấy động đến người.

Anh ta nói đến đây rồi lặng yên, mơ màng như đang làm giấc mộng ý nghĩ cái việc mà anh tưởng-tượng. Rồi tất cả anh em đều nhao nhao lên một lượt, thì nhau tìm những cái lợi của sự vô hình; đi xe hỏa không phải lấy vé, vào hiệu cao-lâu ăn không phải trả tiền — vì lúc ăn xong thì biếu ra vô hình, đánh bài bao giờ cũng được, vì mình có thể trốn được bài của bên địch, đi thì không sợ trượt vì đã lên vào xem bài trước, ăn cắp và ăn trộm thì khỏi phải nói, vì muốn vào nhà nào cũng không ai biết. Người vô hình thật là người sung sướng: tiền của có, muốn ăn cái gì cũng không phải trả tiền, muốn dùng cái gì cứ việc mà lấy, muốn làm gì thì làm, không ai cấm được mình...

Họ bàn định háng hái quá, đến nỗi quên cả giờ ăn cơm. Tôi ngẫm nghĩ mà buồn cười. Chắc lúc nhà bác học kia tìm tòi để phát minh ra thứ quang tuyến vô hình, không bao giờ ông ta có thể ngờ được đến những cái kết quả lạ lùng ấy.

Ở bên Âu-châu, người ta to eho sự hòa-bình của thế giới, hay người ta vui mừng về sự phát minh của khoa học lớn lao!

Mình thì chỉ nghĩ đến những cái ghẹo gái, ăn không và trốn về!

Ấy là không kể khi cần phải biếu chác ai cái gì hay là nhận lễ của ai, thì lại kén đáo lắm, có thành biết. Lúc bấy giờ câu tục ngữ « ai thấy ma ăn cỗ » mới thật là đúng.

Thạch Lam

PROCHAINEMENT OUVERTURE:

DAN-MOI
Bis RUE JULES FERRY — HANOI

Tailleur, Chapelier, Chemisier
18, Bd DONG KHANH — HANOI
(Hiệu Vũ văn An cũ)
Succursale de la maison

CH. MAU'S

do « Cai Coupeur » đã sành nghề và đã học tập trên 5 năm với bản hiệu trông nom và chỉ cho lấy công làm lãi.

Muốn hợp thời và sẽ chẳng sợ hối hận về sau, các ngài mua bán không nên vội vàng, vậy trước khi may quần áo hay mua mũ, xin hãy lại thăm **CH. MAU'S** và **DÂN MỚI**, các ngài rồi hãy quyết định sau, có so sánh mới chẳng sợ nhầm lẫn phải những « hàng thái » của một vài hiệu buôn, bán solde cho những thợ may quay quắt/để lừa gạt bạn hàng. Những hàng « mode » bao giờ cũng có trước các hiệu 2 năm. Hiệu **CH. MAU'S** chủ nhật có mở cửa từ 3 giờ đến 5 giờ để tiếp khách các tỉnh. **DÂN MỚI** sẽ mở cửa cả ngày. Đến thăm bản hiệu mua một cái mũ 2\$80 xin biếu tiền xe. Một bộ áo trên 25\$00, xin biếu một chuyến tiền tàu (riêng cho bạn hàng các tỉnh). Dù thêm ông bạn may một bộ áo, xin biếu một cái mũ và xin để rất nhiều hoa hồng cho riêng những các bạn cũng rủ nhau may chung một lúc commandes, trên 200\$, có thể xin biếu riêng một bộ.

Về Hanoi không lại thăm hiệu **CH. MAU'S** và **DAN MOI** là một sự thiệt lớn,

CH. MAU'S

Fournisseur en gros pour tailleurs et chapeliers Agent exclusif pour toute l'Extrême Orient des marques de chapeaux: Wings (importé d'Angleterre) - Porte-pipe (création d'Américaine) - Lincoln (Fournisseur des cours étrangères) et des tissus: Vormus, Lajeunesse, Fourfold, Solifer, William, Sang et Henry aud Son.

mũ có gửi bán tại Saigon: Mon chemisier Rue Calinat, Adam Mode Rue Colonel Grimaud, Nguyễn van Nhạc Rue d'Espagne, Fou-Kin-Dji - Au-tisseur - Au coq d'Annam Bd Bonard, - Cần Đại-lý độc quyền ở Saigon.

III. ĐI XEM MŨ GIẤY

Thiên chi sinh vật, tất nhân kỳ tài nhi đốc yên, cổ tài giả bởi chi, khuynh giả phúc chi 大之生物必因其材而篤焉故裁者培之傾者覆之 Trời sinh ra muôn vật, nhân cái tài lực của từng vật mà đôn đốc thêm vào, cho nên vật nào có thể vun đắp được, thì vun đắp vào cho tốt lên, vật nào nghiêng lệch thì làm cho đổ nát đi.

Trung Dung



Ồ! âm mờ mịt như đám sương mù. Hai quý sứ dẫn tôi đi như bay, bỗng tôi thấy ở bên cạnh đường một tòa văn miếu đã đổ nát như ả: như hiện. Hồi quý sứ, tôi mới hay là dinh thự của đức Khổng-tử. Dừng chân lại, tôi đến công bảm chuông rồi đưa thiệp danh cho quý sứ đem vào.

Một lát sau, cánh cửa mở từ từ theo lệ, rồi bỗng thấy khởi nhạc.

Đương lúc bát âm cùng họa, một lũ ma, đưa cầm khiên (can), đưa cầm búa (kích), đưa cầm lông chim sể (vũ), đưa cầm lông đuôi bò (mao), múa lung thiên.

Đối cảnh ấy, lòng tôi sinh cảm xúc, nên vừa đi vừa hát bài bình-hân:

Trên trời thanh có trăng
Dưới đây thuyền đưa khách thung thăng.

Thuyền đi giắt theo cô Hằng
Trên giong trường giang người họa ca sang.

Thật là đủ cả chuông trống, đàn địch, múa hát và văn thơ, đủ hết nhạc.

Đức Khổng-tử dường cũng biết là tôi hiểu thấu lễ nhạc của người, nên tươi cười bước ra đón. Đến trước mặt tôi, người theo lễ chấp hai tay lại, mình giữ thẳng, tà áo giữ ngay nếp rồi đưa tôi vào, bàn tay vẫn chấp lại, còn hai khuỷu tay dể ngang như hai cái cánh chim, trông thật ngoạn mục.

Lúc người mời tôi ngồi, người gơ tay ra. Tôi bèn bắt lấy mà nói rằng:

— Tôi được biết ngài, rất lấy làm hân hạnh.

Đức Khổng-tử ngạc nhiên, rút tay lại mà kêu lên:

— Lễ hồ! Lễ hồ! (lễ vậy ôi! lễ vậy ôi!)

Tôi vội nói ngay:

— Sở dĩ chế trung giả. Tôi vẫn biết vậy, nhưng muốn chữa cho vừa đạo trung thì bắt tay hay vãi dài, cũng không khác nhau cho lắm.

Đức Khổng nét mặt bỗng dịu lại: những vach của quả dưa chín dần dần nhạt đi. Người ngồi xuống chiếu, cùng với tôi hàn huyên.

Tôi nhìn chung quanh, thấy bên tay phải đức Khổng, đứng một người học trò na ná như nhà thi-sĩ Tần-đà, nhất là vì người ấy đeo ở giây lưng một cái bầu: ý chừng là bầu rượu. Nhìn kỹ, tôi mới rõ là bầu đựng nước, bấy giờ tôi mới biết người ấy là thầy Nhan Hồi. Bên tay trái đức Khổng, có con



kỳ-lân què, cổ đứng thẳng theo lễ, nhưng không được.

Giữa chiếc chiếu vuông vắn, tôi thấy dể một cái mâm vuông vắn. Trong mâm, mấy đĩa đồ ăn, đồ ăn vuông vắn, mấy miếng thịt thái vuông. Tôi vội cúi ngồi xuống người lại, chấp tay mà nói rằng:

— Người ta nói quả không sai. Ngài thích những đồ vật ngay ngắn và vuông vắn. Giá ngài sống về thời bây giờ, hẳn ngài sẽ là một nhà kỹ hà học có tài.

Đức Khổng từ nhìn thẳng, cái giọng ôn hòa đáp lại:

— Vâng, chính tôi như vậy. Đồ ăn thái không vuông vắn, tôi không ăn.

— Nhưng còn cơm?

Cơm thì chẳng nhẽ tôi không ăn, chứ thật tôi lấy làm khó chịu, vì không sao mà làm vuông hột cơm đi được.

Tôi cười mà bảo rằng:

— Nếu vậy, ngài ăn bánh tây thì tốt lắm. Là vì bánh tây có thứ bánh vuông. Họ lại lấy ruột bánh, cắt ra từng miếng, vuông rồi cho

miếng thịt « jambon » vuông vào, gọi là sandwich.

Vui vẻ, đức Khổng hỏi:

— Thật thế ư? Nếu tôi được thứ bánh mì đó mà ăn thì hay quá.

Rồi ngài dẫn đi dạo lại tôi có lên trần thì gửi xuống cho ngài vài chục chiếc.

— Tôi lại nghe nói ngài chỉ đi đường thẳng, không đi đường queo. Có thật thế không?

Trịnh trọng, đức Khổng đáp:

— Quả có vậy. Tôi bao giờ cũng đi chính đạo, không dùng đường công queo, dẫu gần hơn mấy cây số cũng vậy.

— Tinh ngài như thế thì lại càng nên ở đời khoa học bây giờ lắm. Chúng tôi có xe lửa, có ô-tô, cứ theo đường thẳng mà đi, ngài ngồi trên những xe ấy, chắc không bao giờ ra ngoài lề cả.

N. he tôi nói, đức Khổng vừa lấy làm lạ, vừa háo hức muốn lên trần chơi một chuyến. Nhưng vì biết không sao vượt được thiên mệnh, ngài đành phải ung dung ngồi thốc thủ dể giữ lấy đạo trung vậy.

Ngài nói rằng:

— Tôi tiếc sinh khí sớm một ít. Nhưng người quân tử bao giờ cũng phải vui, nên tôi không lấy thế làm buồn.

— Chúng tôi cũng vậy, bao giờ cũng vui.

Đức Khổng cả cười mà rằng:

— Nếu vậy thì linh hồn đôi ta gặp nhau rồi.

— Nhưng hai linh hồn ta khác nhau ở chỗ ngài muốn khuôn người ta vào vòng lễ nghi phiền phức, mà chúng tôi không muốn vậy, ở chỗ ngài hiểu tĩnh, mà chúng tôi

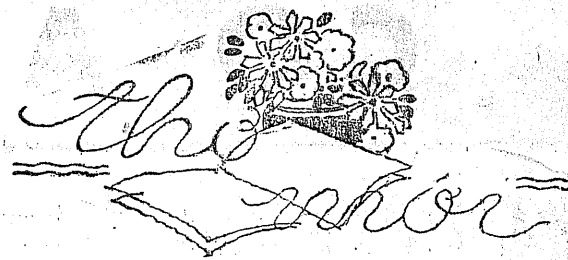


hiếu động, đạo ngài đặt ra tôn ti trật tự quá phân minh, mà chúng tôi lại cho thế là một sự bất công, trái với thiên lý...

Nhưng lúc đó, đức Khổng đã bắt đầu cảm thấy, nên ngài không trả lời gì cả. Ngài thực hành đạo của ngài: thực bất ngữ, «âm bất ngôn», nên ngài không nói gì nữa, cứ việc «chuyên nhất chí tâm» mà ăn.

Còn tôi, tôi cũng đành «chuyên nhất chí tâm» mà về.

Từ Ly



CHẤN NẠN

Tặng Baudelaire

Ta vừa đắm trong giấc mơ ghê tởm:
Vừa buông tay ôm ấp gái giang hồ
Đầy sắc thịt, đầy tâm hồn còn lợm
Vị chán chường tràn lấn thủ cay chua.

Mặc tấm thân lỏa lồ say mê ngủ,
Ta ngồi im nghe ngóng tiếng đêm sâu;
Trên mái ngói cả một trời mưa gió
Vẫn sụt sùi dai dẳng suốt canh thâu.

Suốt canh thâu, đồng hồ treo bức vách
Thong thả đưa, thong thả đếm từng giây,
Ranh rọt diêm trong lòng ta tịch mịch
— Trong lòng ta u tối giờ mưa bay...

Ta ngồi đó. — Mắt van lơn tha thiết
Thăm kêu xin Buồn Nản tránh xa đi.
Ta mê, mải, ta muốn quên, quên hết,
Đề dấn lòng trong tình dục dề mê.

Nhưng, đau đớn! — Tâm hồn ngao ngán quá!
Thủ vui tan mà giá ngắt như băng
Trái tim mỗi không buồn sôi nổi nữa.
— Ngoài, đêm khuya, mưa, gió vẫn không ngừng.

Thế Lữ

IM LẶNG

Tặng Thế Lữ

Hương hồng ngào ngạt bên hiên vắng,
Lòng nàng âu yếm gửi trong hương.
Tiếng địch âm trầm xa đưa vắng,
Văng vẳng xa đưa điệu nhớ thương.

Bên hiên nàng đứng trong im lặng
Lặng ngắm hoa hồng hôn bóng giăng,
Nàng muốn hôn hoa trong cảnh vắng
Sợ ai nấp bóng trên cung Hằng.

Bên hoa nàng đứng trong im lặng
Lặng nghe diu dặt địch trong sương.
Nàng muốn ca theo điệu xa vắng
Ngập ngừng e lệ bóng hoa hương.

Như nàng e-lệ bên hiên vắng
Trong cảnh hồng tươi nhuộm cảnh
sương.

Thi nhân tịch mịch trong im lặng
Đàn lòng biếng gảy khúc yêu đương.

Thái-Can



Muốn được quần áo lịch sự, bền đẹp; may cắt khéo, giá kinh-tế thì nên đến số nhà 2, phố Jauréguiberry cạnh vườn hoa nhà Chung Hanoi. Nhiều hàng len, dạ rất đẹp, rất bền, rất nhả mới về. Nên đến xem ngay kẻo lỡ dịp lại tiếc. Tại Haiphong, xin mời các ngài đến số nhà 16, phố La-Côm (Ed. Amiral Courbet)

Vi đồng giấy Kim Thờ đã được ân thưởng hội-tính bạc và được hội Mỹ Thuật Đông Dương tặng bằng danh dự, như vậy đủ tỏ ra là một hiệu giấy có giá trị; giấy cỡ cam đoan chữa không tính tiền

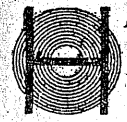
Quý bà, quý cô ưa dùng giấy mỹ thuật nên đến

chấn long
38 Phố Hàng Bồ Hanoi

C.P.A

CÔ ÁO LỤA HỒNG

TRUYỆN NGÂN CỦA THẠCH-LAM



Hiệp đi thong thả trong phố, mũ đội lệch, miệng ngậm điều thuốc lá. Chàng vừa đi vừa nhìn đám người qua lại lấp ló dưới bóng nắng ấm của sáng mùa thu. Thành thạo Hiệp đứng dừng lại trước một cửa hiệu bán đồ trang sức: anh ta sung sướng ngắm nghía những cái mũ phớt mềm mại, những giầy lừng đẹp dẽ và những cái ca-vát lụa nhiều màu rực rỡ. Tuy không có đủ tiền mua những thứ đó, nhưng trông ngắm không cũng đủ cho Hiệp hưởng thấy cái vui thú của những cuộc đi chơi phiếm.

Nhất là những cuộc đi chơi của Hiệp lại còn có một mục đích khác nữa. Cứ mỗi buổi sáng chủ nhật, anh ta thắng bộ, nói là đi chơi mát, nhưng chính thực ra chỉ cốt để trông ngắm các thiếu-nữ Hà-hành, mà sự kinh nghiệm đã bảo cho chàng biết rằng sáng chủ nhật là cái buổi ở trong phố có lắm các liễu thư nhất. Giờ ấy các cô đi sắm sửa quần áo và phấn sáp, nước hoa — một công việc mà Hiệp cho là hợp với tính cách một người thiếu nữ hơn cả. Chính cái sung sướng của Hiệp là được trông thấy một cô thiếu nữ xinh xắn đứng chọn các hàng lụa màu để may áo kiểu mới, hay là chọn các thứ phấn và nước hoa đựng trong những cái hộp đẹp dẽ.

Có khi chàng đứng lững lờ hàng giờ, hay xuýt cả buổi sáng ở trước một cửa hiệu bán tơ lụa để nhìn các cô thiếu nữ vào mua hàng. Chàng nhìn những mái tóc đen nhánh che lấp cái vành tai hồng hồng và xinh xắn, những sợi tóc mai lơ thơ trên má phơn phớt, những tấm thân mềm mại hay những lá áo màu tha thướt. Nếu có một cô nào tươi đẹp đi ra là Hiệp đi theo liền... Đi theo xa xa thôi, mà đi theo một cách kín đáo, không cho thiếu nữ biết. Có khi cứ như thế đi hết phố họ sang phố kia, rồi đến khi thiếu nữ vào nhà, Hiệp ta còn đứng lẩn ngẩn ở ngoài hè... Nhưng rồi anh ta cũng thấy cái vô vị của sự đứng như thế không ích lợi gì. Vì thiếu nữ có biết anh ta theo dấu, mà dấu có biết nữa, chắc cô ta cũng không để ý.

Nhiều lần, theo sau một cô thiếu nữ xinh xắn một thời đường cũng khá mỗi chân. Hiệp chỉ muốn tiến lên tìm cách làm quen hay nói truyện với thiếu nữ. Nhưng cái lính rụt rè làm cho Hiệp, khi sắp sửa nói, lại ngượng ngịu, tự thấy câu mình sắp nói không có ý nghĩa gì hết. Thành thử, dưới đôi con mắt ngạc nhiên của thiếu nữ, Hiệp lúng lúng, đỏ mặt, rồi lại lùi xuống giữ cái địa vị đi theo như cũ.

Đã nhiều lần Hiệp tự tức mình về cái tính rụt rè ấy. Chàng thấy những anh em bạn tự nhiên gọi truyện với một thiếu nữ chưa từng quen biết ở ngoài phố một cách rất dễ dàng; chàng lăm lăm tự cho mình là hèn, nhát, và nhất định lần sau thì sẽ can đảm và mạnh bạo hơn nữa.

Nghĩ như vậy, Hiệp thôi sáo ở giữa phố để lấy cái vẻ dưng dưng, không cần gì ai, mà chàng thấy các anh em bạn vẫn có, rồi rào

bước đi mạnh về phía bờ hồ. Chợt chàng dừng dừng ngay lại: một thiếu nữ rẽ đầu phố hàng Gai ra, vừa gặp Hiệp đưa mắt lên nhìn. Một luồng điện như truyền khắp từ đầu đến chân. Hiệp không nhìn thấy gì nữa, chỉ thấy đôi mắt đen nhánh của thiếu nữ và cái màu hồng của tấm áo. Thật chưa bao giờ Hiệp thấy một cô thiếu nữ đẹp như thế! Anh ta cứ bàng hoàng đứng ngẩn người ra như phỗng, quên mất cả cái lễ phép tránh sang một bên để nhường lối cho thiếu nữ đi. Đến khi cô kia đưa cặp mắt ngạc nhiên nhìn anh ta lần nữa, mỉm cười như có ý chế nhạo rồi quay đi, Hiệp mới hoàn hồn, vội vàng bước theo sau thiếu nữ...

Tấm áo lụa hồng phấp phới bay theo chiều gió, thiếu nữ có một cái dáng điệu mềm mại, khiến Hiệp lấy làm sung sướng

— Chết chưa! Thế mà tôi không nhận ra đây... Trông bây giờ anh khác hẳn trước đi, hơn hơn nhiều...

Rồi nàng cười chầm-chầm đôi môi đỏ: — Mà từ độ ấy đến giờ, làm gì anh chẳng nhớn... Thưa anh, hai cụ nhà ta vẫn được mạnh giỏi đấy chứ?

Hiệp ngập ngừng trả lời:

— Vâng, cảm ơn cô, thầy mẹ tôi vẫn được như thường...

Hiệp hơi lo, chỉ sợ cô ta biết là nhầm, không phải, thì thực là bẽ. Nhưng thiếu nữ như không để ý đến cái vẻ lúng túng của Hiệp, cứ điềm nhiên nói:

— Từ độ anh thôi học trở về, bà tôi vẫn có ý nhớ, thường nhắc đến anh luôn và cứ mong anh ra chơi. Chắc anh ở nhà quê cũng bận lắm đấy nhỉ?



ràng đã được gặp một người đẹp. Chàng nhất định lần này không để lỡ mất dịp tốt, vừa theo vừa nghĩ kể làm quen với thiếu nữ.

Có lẽ thiếu nữ cũng biết anh ta theo, nên thành thạo chàng lại quay lại nhìn Hiệp mỉm cười. Qua phố hàng Ngang, hàng Đường, chợ Đồng Xuân... thiếu nữ rẽ ra phố hàng Lược, rồi dừng dừng lại trên hè, ngoảnh nhìn hai giầy phố như người tìm số nhà...

Cổ thu hết cả can đảm trong người, Hiệp bước rào đến trước mặt thiếu nữ. Chàng ngả mũ chào rất lễ phép:

— Thưa cô... thưa cô...

Thiếu nữ ngừng nhìn Hiệp, lặng yên đứng đợi.

— Thưa cô... thưa cô...

Tự nhiên cái can đảm của Hiệp đi đâu mất cả, anh ta lúng túng, mặt nóng bừng, quên mất không biết định nói câu gì nữa...

Thấy cái vẻ lúng túng của Hiệp, thiếu nữ như có ý thương hại. Đột ngột nàng hỏi:

— Anh Tân đây à?

Một ý nghĩ thoáng qua trong óc Hiệp, một cách thoát khỏi cái thời khắc ngượng ngịu. Hiệp liền trả lời:

— Vâng, chính tôi.

Thiếu nữ bỗng ra vẻ vồn vã, ân cần, bước lại gần Hiệp rồi nói:

Lần này thì Hiệp không lo nữa. Anh đoán già rằng chắc cậu Tân nào đó trước có ở trọ học nhà cô này, rồi về quê nghỉ, mà nghỉ cũng khá lâu nên bây giờ cô ta mới nhầm được. Chàng vững dạ, mỉm một nụ cười rất xinh rồi nói:

— Vâng, khi ở nhà quê tôi cũng bận công việc lắm, chẳng đi đến đâu được. Nhờ bà và nhớ... có quá, lắm lúc muốn ra hỏi thăm, nhưng không sao mà rút ra được...

Thiếu nữ đưa đôi mắt đen lánh nhìn Hiệp rồi thân mật trách:

— Anh thật tệ quá. Lên Hanoi mà cũng không đến thăm em. Anh không nhớ đến em sao? Hay anh quên em rồi?

Thiếu nữ cúi xuống mỉm cười. Hiệp cảm động trong lòng, âu yếm và liền lấy giọng thân mật:

— Không, anh không quên em đâu... không bao giờ anh quên em được...

Chàng cảm động thật, cảm động vì đôi mắt trong của thiếu nữ, đôi mắt đen tinh tú ngáy thơ. Chàng trông, Hiệp càng thấy thiếu nữ đẹp, nhất là cái miệng xinh xắn, có duyên, chúm chím như hình nghịch...

Hai người vừa đi vừa nói truyện. Câu truyện mỗi lúc một thêm thân mật, như hai người bạn cũ gặp nhau, Hiệp đóng vai anh Tân thật là hoàn toàn, trả lời những

câu kín đáo... Có khi anh ta cũng ngập ngừng về một câu hỏi, nhưng thiếu nữ hình như vui mừng gặp người cũ, không để ý đến gì cả.

Đến lúc chia tay, anh ta đã biết rõ thiếu nữ là Lan, lưu học-sinh trường nữ sư phạm. Anh ta lại biết cả số nhà cô ở hàng Lược, và lại được cô hẹn đến chủ nhật sau sẽ đến cửa trường học đón cô đi chơi...

Lúc trở về Hiệp thấy bước chân nhẹ nhàng như người bay. Anh sung sướng tự khen mình đã bỏ được cái tính rụt rè và cảm ơn thầm cái anh Tân nào đó đã cho anh cái dịp làm quen với một thiếu nữ xinh đẹp như thế.

Sau mấy bận cùng nhau đi chơi, hai người đã trở nên một đôi bạn thân thiết.

Nhưng Hiệp vẫn có một điều lo: chàng chỉ sợ Lan biết chàng không phải là Tân thì thật rầy rà, chàng lo sợ nghĩ đến lúc Lan mời đến chơi nhà, tuy trong những lúc nói truyện, Hiệp không thấy Lan đã động gì đến việc ấy cả.

Tuy vậy, Hiệp cũng nhất định nói thật cho Lan biết, một phần vì chàng biết trước không giấu được mãi, một phần vì chàng chắc rằng Lan đối với chàng cũng sẽ tha thứ cho cái sự giả dối bất đắc dĩ ấy.

Khi gặp Lan, Hiệp cảm động, hồi hộp, cầm tay Lan rồi ngập ngừng nói:

— Em Lan, anh có câu truyện muốn nói với em...

Lan mỉm cười cũng nói:

— Anh Tân, em cũng có câu truyện muốn nói với anh...

— Truyện gì, em nói đi...

— Không, anh nói trước đi...

Hiệp lại ngập ngừng:

— Câu truyện của anh... em tha thứ cho anh nhé, anh... anh không phải là Tân!

— Em cũng không phải là Lan!

Thấy Hiệp đương to mắt, ra dáng không hiểu, nàng cười rồi nói:

— Em không phải là Lan của Tân, mà của anh cơ! Nghĩa là em biết anh không phải là Tân, vì cái tên rất giản-dị rằng.. không có ai là Tân cả. Hôm ấy, em thấy anh cứ lúng túng mãi, nên em mới giả vờ hỏi thế, để anh nhận là Tân đấy thôi...

Hiệp sung sướng hỏi rồn:

— Thế em biết anh? Em yêu anh?

Lan đưa đôi mắt đen lầy, ngáy thơ nhìn Hiệp:

— Không, em chỉ biết anh theo em, chứ không quen biết anh bao giờ, nhưng em thấy anh cứ ấp úng mãi không nói được câu gì, em thương hại...

Thạch Lam

TRƯỜNG MỚI

Trương THANG LONG đương xây một ngôi nhà trường mới ở Ngõ Trạm mới — Đến 15 OCTOBRE sẽ hoàn thành.

KHUYE PUBLIS STUDIO

CAO BỔ-PHỐI LẠC-LONG

SỐ 1. PHỐ HÀNG-NGANG. HANOI.

CHỮA CÁC BỆNH-HO BỆNH-PHỐI VÀ BỔ-PHỐI CÓ BẢN CẢ Ở PHÁP. VÀ NGOẠI-QUỐC.

Chưa ngày dùng rồi rồi vì trung được phối chế như tâm an giầu...

C.P.A.

CÁC QUÍ-KHÁCH HỎI CHO ĐƯỢC NƯỚC HOA NGUYÊN CHẤT

HIỆU CON VOI

1 lq. 3 gr. 0\$20, 1 tá 2\$00, 10 tá 18\$00
1 lq. 6 gr. 0.30, 1 tá 3.00, 10 tá 27.00
1 lq. 20 gr. 0.70, 1 tá 7.00, 10 tá 63.00

PHUC-LOI

79. PAUL DOUMER - HAIPHONG

BÁN BUÔN VÀ BÁN LẺ

Đại-lý: MM. Phạm-hạ-Huyền, 36, Rue Sabourain, Saigon
Đông Đức, 64, Rue des Cantonnais, Hanoi — Thiên-Thành
phố Khách, Namdinh — Phúc-Thịnh, phố Gia-Long, Huế

khuyến...

BÁO Khuyến Học là một tờ báo có 52 nhà học giả chuyên môn giúp sức (trong số đó có ông chuyên môn Nam-ký). Trong số hai có đăng một câu quan trọng như thế này:

Xin các bạn đừng đọc báo Khuyến Học, nếu đã đọc một báo nào khác.

Thật là một lời cầu khẩn tha thiết.

Ta cũng nên vì 52 nhà học giả chuyên môn của báo ấy (trong số đó vẫn có ông chuyên môn Nam-Ký) mà thôi tất cho cái ý muốn đó.

Vậy thì:

1. Các độc giả báo Phong-Hóa không được đọc báo Khuyến-Học, vì các bạn đã có một tờ báo đọc rồi, tờ ấy là tờ Phong-Hóa.

2. Các độc giả báo khác cũng không được đọc báo Khuyến-Học, vì các bạn cũng có báo đọc rồi, dù báo ấy không phải là báo Phong-Hóa mặc lòng.

Như vậy, tất cả những người đọc báo đều không được đọc Khuyến Học. Mà có ai là người không đọc báo? Có ai là người không đọc một tờ báo nào bao giờ để được cái hân hạnh làm độc giả báo Khuyến Học, tờ báo của 52 nhà học giả chuyên môn?

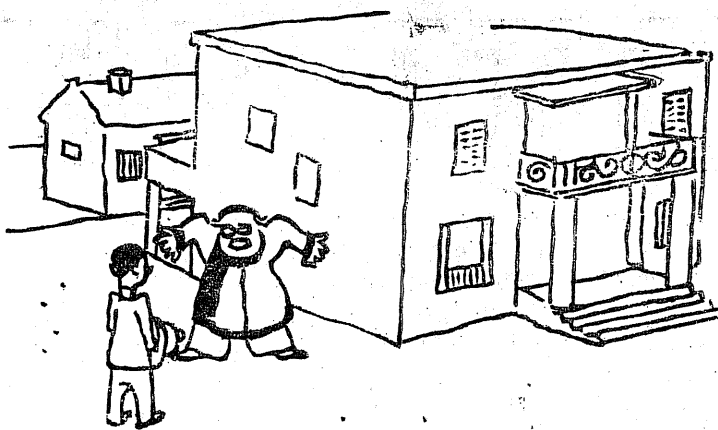
Ông Nam Ký làm như vậy, tức là khuyến người ta không nên đọc báo Khuyến Học của ông. Ấu cũng là một cách cầu lợi cho độc giả. Ý hẳn ông nghĩ rằng: cứ mỗi số Khuyến Học không mua, là người đọc được lợi năm xu đó,

Cái lòng bác-ái đó thực đáng khen. Mà đã được nhiều cái lợi như vậy, lợi năm xu và lợi không phải đọc, thì ông Nam-ký đâu có không xin nữa, người ta cũng chẳng đọc Khuyến Học làm gì.

THẠCH LAM



L. T. — Lạy ngài năm nay mất mùa, xin ngài soi đỡ chén cháo.



THẦU KHOÁN. — Nhà làm xong rồi đây, ông không bằng lòng hay sao?

CHỦ NHÀ. — Khổ quá! ông làm lên đất của người bên cạnh rồi.

TRƯỚC VÀNH MONG NGỰA Đào nguyên

BAO nhiêu con mắt đều dồn vào đầu Nguyễn Văn Lập: mặt to, tai lớn, Lập có vẻ đường hoàng bề thế đáng kính: ai dám bảo Lập là một tên ma-cò.

Nhưng sự thực hay trở trêu; con người ra vẻ đạo-đức ấy bị lôi ra toà vì làm cái nghề vô sỉ ấy. Ngập ngừng bước ra trước vành móng ngựa, Lập cúi gằm mặt xuống.

ÔNG BIÊN LÝ. — Sao cúi mặt xuống thế kia? Ngẩng đầu lên nào! Ngẩng lên cho người ta biết mặt một nhà đạo-đức...

Nghe câu khen mĩ, Lập càng cúi gằm mặt xuống như muốn tìm đường trốn tho.

Ô. B. L. — Thế nào? Anh cũng biết xấu hổ à?

LẬP. — Bẩm, có.

ÔNG CHÁNH ÁN (mỉm cười) — Có... Thế nghĩa là anh nhận tội...

LẬP. — Bẩm không, con oan...

Ô. C. Á. — Oan thì việc gì mà xấu hổ.

LẬP. — Con nghe thấy hỏi cũng đủ xấu hổ.

Con người giàu tình cảm như thế mà không thành thi-sĩ, cũng lạ thật! Con người biết liêm sỉ như thế, biết liêm sỉ đến nỗi:

... Chỉ nghe thấy cũng ngại ngùng.

Ái dám bảo hẳn làm nghề đi giặt giũ cho người.

Không may cho Lập, một gái trong đám giang hồ, lại cứ nằng nặc đòi tội cho Lập. Tên cô là thị Đào. Tuy đòi mà cô hết môn mơn như đào tơ, cô cũng chưa đến nỗi nọ giồng.

sòng; một cái nhà bề sạch sẽ. Hằng ngày Lập đứng với tôi ở trên đề Yên-phụ... đợi khách. Được khách, chúng tôi xuống thuyền, Lập chờ chúng tôi về...

MỘT KHÁN GIẢ. — Đào nguyên!

Thị Đào ngảnh lại, đưa một cái liếc dao cau rồi nói tiếp:

THỊ ĐÀO. — Hôm ấy, người khách chúng tôi đợi chẳng may lại là một người mặt thám... Lập bị bắt. Còn tôi, mấy hôm nay, tôi đã trở về chốn cũ, một cái nhà bề sạch sẽ...

Cô quay lại tươi cười nhìn cử tọa một lần nữa, như có ý trình diện với một số người có thể... tìm đến chốn đào nguyên sạch sẽ của cô.

Còn Lập tọa ban cho tám tháng tù. Lập lạnh lùng bước về nơi nhà đá lạnh lùng không thể so với chốn đào nguyên được.

Tứ-Lý

Kỷ sau sẽ đăng kết quả CUỘC THI TRƯNG CẦU Ý KIẾN

«SU' CẬU» ĐI HÁT A-ĐÀO

Có hai «sư cậu» chùa Bà

Ăn no rủng mỡ la-cà rong chơi.

Tịnh chay mãi cũng chán đời,

Nên sư phá giới ném mũi phong lưu.

Lăn mò đến xóm hồng lâu

Ở Ngã-tư-Sở, cô đầu tìm chơi.

Kính ân-ái, tượng mây ngai,

Sư đang tụng niệm lả lơi với tình;

Ngón châu tom chất đang xinh,

Bỗng thấy chánh tông thỉnh linh tạt qua.

Nhác trông bóng sãi kẻ hoa,

Bạch sư hồ lửa: «Đâu mà đến đây?»

Sư rằng: «Chơi gió, chơi mây,

Nhờ đường vào tạm chốn này trú chân.

Rượu chay nhấp chén tây trần,

Hát chày di-dương tinh thần miên man.»

Thầy chánh đe giải lên quan,

Lương sư xanh mắt, kêu van, năn-nỉ.

Chập tay, rồi lạy, rồi quỳ,

Sì sà sì sụp như kỳ dâng sao.

Rằng: «Nay trong cuộc tiêu dao,

Ma-vương đưa lối lạc vào xóm hoa.

Lăn này chót đại xin tha,

A di đà phật! Đến già xin tu!»

Tú Mỡ

TIN TỨC M II N HI

1. Hanoi.—Bờ hồ Hoàn Kiếm. —Báo Khuyến Học có đăng câu: xin các bạn đừng đọc báo Khuyến học, nếu đã đọc một báo nào khác.

Báo Khuyến Học mà lại khuyến người ta đừng đọc báo mình, thì thật là đã làm đúng tôn chỉ. Nên đổi báo Khuyến Học ra báo «Khuyến đừng đọc». Nghe xuôi hơn.

2. Phi-Châu. — Nếu Ý đánh Á thì chắc thế nào Anh và Ấn cũng vào hòa với Á. Nước Ý, nước Áo gần đó chắc không ngồi yên, còn nước Úc ở xa, nhưng thế nào mà chẳng theo Anh. Vậy đánh nhau thì sẽ có lung tung chừng ấy nước. Mà cuộc chiến tranh đó sẽ gọi là: Anh-Ấn-Áo-Úc-Y-Y-Á chiến tranh, hay là Ý-Y-Úc-Á-Anh-Áo-Ấn chiến tranh, v. v...

3. Á-châu. — Cưới là việc vui mừng, vui mừng của hai người lấy nhau, của hai họ của hai người lấy nhau, hay quá lắm của các bạn của hai người lấy nhau và các bạn của hai họ hai người lấy nhau. Vậy ông bà nào gả chồng cho con gái, cưới vợ cho con trai thì cứ việc vui mừng và nên coi việc ấy là việc riêng trong gia-đình, chúng tôi cũng coi việc đó là việc thuộc về đời tư, không đả động tới, miễn là ông bà đừng để cho nó thành việc công.

4. Saigon. — Báo Dân bà mới trước khổ to, bây giờ mới đổi mới ra khổ nhỏ, nhưng mục «Tư trong ra ngoài» vẫn là mục «Tư trong ra ngoài», chưa thành «Tư ngoài vào trong». Đáng tiếc.

5. Trung-hoa. — Ở bên Tàu có lệnh cấm khạc, nhổ. Thật là một bước dài trên con đường văn minh tiến bộ của nước Tàu. Từ ngày có lệnh đó, người Tàu sang Annam rất nhiều để được tự do.

6. Hanoi. — Báo Bắc-Hà đình bản đề đi bán dầu bạc-hà trên xe lửa.

7. Câu «da trắng vô bì bạch» của bà Thị-Điêm chưa ai đối được. Nay tôi cũng xin bắt chước bà ra một vế khó đối lấy toàn chữ tên báo để thử tài độc giả:

Loa đàn bà mới.

Về đối phải toàn chữ tên báo (có giải thưởng rất hậu).

hắt Linh

GIA-ĐÌNH HẠNH-PHÚC

CẬU. — Mẹ ơi, tôi sung-sướng quá, tôi mới dùng có 3 ve tiết trùng và 1 hộp Bồ ngũ tạng mà bệnh đã khỏi hẳn, đây này, mẹ xem, nước tiểu trong lẫn rồi, không có tí vẩn nào nữa. Thực là hoàn toàn lành rồi mẹ à.

MỢ. — Ô! thật là hạnh phúc cho gia đình nhà ta. Thuốc Tiết trùng và Bồ ngũ tạng của Lê-huy-Phách thành thật nhĩ cậu nhĩ?

Sau khi khỏi bệnh lậu, giang mai, tiểu tiện vàng, đục có vẩn (filaments), vớt quy đầu, nhói nhói như kiến đốt và nhiều bệnh tật rất khác nữa, như thế là chưa tiết nọc, phải dùng thuốc Tiết Trùng số 12 (giá 0\$60) và Bồ ngũ-tạng số 22 (giá 1\$00) mới khỏi hẳn được bệnh nguy hiểm ấy.

ĐẠI-LÝ. — Buenninh: Chi-Lan 147 phố Ninh-xá. Nam-Định: Việt-Long, 28 Rue Champeaux (trên trường học bên cũ). Haiphong: Nam-Tân, 100 Bonnal. Thái-Bình: Minh-Đức, 97 Jules Piquet. Vinh: Sinh-Huy, 59 phố La-ga. Huế: Văn-Hòa, 87 Paul Bert. Qu.Nghệ: Trần-vân-Thắng, avenue Khải-Định. Nha-Trang: Nguyễn đình Tuyên, tailleur tonkinois. Saigon: Dương thị Khuyến 109 Rue d'Espagne. Viennam: Phan-thy Lộc, Rue Tafform.

LE HUY PHACH
= 12, SINH-TỬ, HANOI =

TIÊU SƠN TRANG SĨ.

(Tiếp theo)

NGUYỄN-CÔNG-TỬ

PHÂN PHỦ xuống lệnh mở tiệc ăn khao. Một tiếng dạ ran. Tức thì nào cai, nào lính đem trát quan đến làng sở tại bắt lý trưởng đi mua trâu bò và lợn. Rồi một lát sau khói thơm thui súc vật bốc lên um cả một góc thành. Tiếng cười reo vang động tưởng như quan quân vừa thắng trận về.

Mà kể ra, bắt sống được Phạm-Thái cũng là đại thắng rồi tuy không phải chính tay mình bắt được giặc. Một người quấy nước chọc trời, bảy lần nay, xuất quỷ nhập thần chẳng còn ai dò ra tung tích, thế mà bỗng có người bỏ củi đem nộp, thì phỏng còn cái tin gì khiến hai viên quan và binh lính phủ Từ-sơn mừng hơn nữa! Thôi, từ nay tha hồ ăn no ngủ kỹ, đương đêm không còn nghe thấy lời phi báo. Phạm-Thái quấy rối vùng nọ, hay tổng tiền vùng kia.

Vào khoảng cuối giờ tuất, có tiếng trống báo, rồi tên lính canh công trình rằng, một viên tướng trẻ tuổi cưỡi ngựa đến trước công thành tự xưng là Nguyễn Thiêm, người bắt giải Phạm-Thái, xin ra mắt hai quan. Phán phủ mừng rỡ, truyền mở cổng mau để đón công-tử vào dự tiệc.

Rồi cùng phân suất thân ra tận cổng nghênh tiếp. Thấy theo sau Nguyễn Thiêm có đến hơn hai chục người, phân suất kinh ngạc hỏi :

— Đó là người nhà công tử ?

Nguyễn Thiêm từ tốn vài dài mà đáp lại :

— Thừa nhĩ vị đại nhân, tôi đoán chắc rằng bắt được Phạm-Thái, hai ngài thể nào cũng mở tiệc khao quân. Nhân qua làng Phù-lưu gặp bọn hát chèo hát nghe được nên đưa đến hát hầu hai ngài, và hàng đội.

Phán phủ cười phá lên :

— Hà hà ! Nguyễn công tử thực là người cao đoán. Vàng, ăn mừng hôm nay cho bỏ những buổi lo lắng.

Nguyễn Thiêm nửa giọng mỉa mai, nửa giọng thật thà :

— Có làm gì cái thằng giặc cỏ ấy mà lo lắng.

Rồi làm như mình nói hớ, chữa liền :

— Vội lại cũng vì nó khéo lẩn lút, chứ nếu không thì thoát thế nào được với hai ngài. Hôm nay vì tôi may mắn cũng có, mà vì nó khinh địch cũng có, nên mới tóm được nó đem nộp hai ngài.

— Phán suất cười khoái lạc, giọng tự phụ :

— Phải, nó rất tài lẩn lút, nếu không thì thoát sao tay tôi.

Phán phủ chợt nhớ đến bọn phường chèo :

— Kia anh em bảo nhau xuống trại ăn uống, rồi còn đóng trò chử. Ái chà ! làm gì mà lẩn lút thế ? Những sáu cái.

Nguyễn Thiêm đỡ lời :

— Thừa ngài, bọn này nghe hát khá, mà nhiều xiêm áo mới lắm.

Bảy giờ tiệc rượu đã bày ra linh đình ở công đường. Ngoài sân trước, hai hàng chiếu giải giọc, cỗ bàn có gần trăm mâm. Phán phủ mời Nguyễn Thiêm vào ngồi bàn giữa. Khách, chủ nhường mãi nhau chỗ chính tọa. Về



sau phân suất phải đứng lên vì phân phủ mời họ :

— Bữa tiệc hôm nay mà có là nhờ ở tài công tử. Công tử chẳng nên từ chối để làm phiền lòng quan lớn tôi.

Nguyễn Thiêm nề lời hai người mới chịu ngồi xuống mà nói nhún rằng :

— Tôi tài hèn, trí thiển, lại còn ít tuổi mà được hai ngài quá hậu đãi, chẳng biết sau này có đền được cái ơn tri ngộ ấy cho xứng đáng không. Vậy xin nâng chén rượu nồng chúc hai ngài trường thọ.

Phán phủ và phân suất cũng nâng chén chúc thọ lại Nguyễn Thiêm.

Ở ngoài sân, cái lính đứng dậy nâng chén rượu chúc tụng oang oang, hình như ai nấy đều vui mừng rằng trừ được Phạm-Thái, tức là trừ được mối lo cho tất cả mọi người, cho nhân dân cũng như cho quan quân, nhất là cho quan quân.

Rượu uống được dăm tuần, Nguyễn Thiêm đầu hơi lão đảo say, đứng dậy nói trong khi yến ẩm nên có cuộc vui. Phán phủ tưởng chàng nhắc đến hát chèo liền gạt đi mà rằng :

— Xin tan tiệc hãy hát chứ.

Nguyễn Thiêm cười ha hả :

— Không, thừa nhĩ vị đại nhân, không, không phải hát chèo. Ngày xưa các bậc đế vương, công khanh khi dự yến đều có âm nhạc. Nhưng thiết tưởng âm nhạc không phải thứ để bậc anh hùng tiêu khiển. Tôi xin hiến cái trò chơi này thú hơn, vui hơn, mà mạnh mẽ hơn.

Nguyễn Thiêm ngừng lại để cười một dịp nữa, rồi nói tiếp :

— Thứ trò chơi ấy đại khái như thế này : đóng một cái cọc ở giữa sân, trói một người vào cọc ấy, rồi mỗi lần uống cạn một chén rượu lại đánh tiếng trống cái và cầm dao sắc sẻo một miếng thịt.

— Sẻo thịt người bị trói ?

— Chứ còn thịt ai? Bây giờ chỉ còn việc kiếm một người để trói vào cọc. Người ấy tôi xin hiến...

Ai nấy lắng tai nghe. Nguyễn Thiêm đưa mắt nhìn một vòng rồi đồng đặc tiếp luôn :

— Người ấy là Phạm-Thái.

Mọi người vỗ tay hò reo :

— Bắt Phạm-Thái trói vào cọc. Bắt Phạm-Thái sẻo thịt !

Phán phủ vội đứng dậy hảo quân lính im ngay rồi lớn tiếng nói rằng :

— Thừa công tử, kể từ nhân của công tử thì công tử có quyền xin điều đó thực. Song tội nhân lại là tội nhân của triều đình, nên ta phải nộp triều đình đã, sau này kết hần vào hình phạt tòng sẻo hay hình phạt gì đi nữa, cũng là tùy ở triều đình, bọn ta có phải là nhà pháp luật đâu, mà sân công đường bản nha có phải là nơi pháp đình đâu ?

Ông khách lặng thinh, có ý ngồi suy nghĩ.

Phán suất tính tình nóng nảy, hấp tấp nói :

của KHÁI-HƯNG

— Đại-nhân nói rất hợp ý tôi. Và lại ta còn phải nộp tội nhân về triều để lĩnh thưởng chứ. Việc nào phải là một việc tầm thường. Bắt được Phạm-Thái há phải một việc dễ dàng, mà phần thưởng há lại không xứng đáng sao? Ít ra là đại-nhân thắng đến trần thủ mà tôi đây nhảy đến hiệp trấn. Ấy là chưa kể vàng bạc, vóc nhiều hoàng đế sẽ ban cho đấy. Vậy thì ta khổ đặng gì mà giết Phạm-Thái để mua vui trong chốc lát, cái vui vô ích thay !

Phán suất nói trúng vào ý nghĩ của phân phủ lắm. Nhưng kẻ vô biên vô học kia không biết sửa sang lời nói cho có văn vẻ, khiến phân phủ lấy làm ngượng về nỗi ông bạn đồng thành quá lỗ mãng và thật thà, liền chữa thẹn cho ông ta và cả cho mình nữa :

— Thừa công tử, công tử chưa biết tính quan phân suất đấy. Chỉ được cái hay nói đùa... Ý nghĩ một đảng lại nói một nẻo để pha trò cho vui. Chứ công tử còn lạ gì anh em chúng tôi, làm việc chỉ biết hết bổn phận, trên vì vua, dưới vì dân, còn ngoài ra thì có cần một thứ gì nữa đâu.

Nguyễn Thiêm cười cười nói nói :

— Vàng, vàng, đại nhân dạy rất phải. Vậy xin theo ý nhĩ vị đại nhân mà hãy để cho Phạm Thái sống thêm ít ngày, tuy tôi vẫn thích cái hình phạt tòng sẻo,

Phán phủ rừng mình nhìn ông khách lạ, yên trí rằng đó hẳn là một tay tử thù của Phạm Thái.

Tiệc kéo dài đến mãi giờ Hợi. Lúc đó từ quan đến lính, ai ai cũng sa mèm. Chỉ trừ bọn phường chèo sợ có giọng rượu không hát được, nên xin ăn cơm riêng ở dưới trại.

Chờ khi các mâm bàn dọn dẹp xong xuôi, anh trùm phường lên xin hát. Quan truyền lấy liếp quây buồm trò ngay ở sân công đường. Một lát sau tiếng trống châu, tiếng trống hát đã nổi. Nhưng trong bọn lính nhiều kẻ say quá đã đi tìm một số kín nằm vật ra ngáy như bò. Còn anh nào cố đứng lại xem thì cũng ngủ gà ngủ vịt, đầu gật như cái chày máy già gạo.

Rồi đến lượt phân phủ. Nhờ phân suất ngồi lại tiếp khách họ, ngài xin đi nằm một lúc. Ông khách rất vui về mời ngài cứ việc cho. Mà sao chàng vẫn khỏe khoắn và tỉnh táo thế! Phán suất cố mở to cặp mắt lim dim ra để nhìn chàng giờ thẳng tay vụt trống châu, lòng nhủ thầm : « Không trách nó bắt nổi Phạm Thái! Càng uống, càng thức, nó càng tỉnh ! »

THUỐC LẬU BẢO HÒA

HAY NHẤT BÂY GIỜ — CHỮA ĐAU KHỎI ĐÃY

Mới mắc ra máu, mủ (trắng, vàng, xanh) tiểu tiện buốt tức, bí... — kinh niên sáng dậy có tí mủ, ra rãi gà to chuối, nước giải vàng, vẩn đục.

Mỗi ve 0 \$ 60

NẶNG NHIỆU CHỈ TRỌNG TUẦN LẺ Là tuyệt nọc hàn KHÔNG BAO GIỜ PHẢI LẠI — KHÔNG HẠI SINH DỤC

BẢO-HÒA ĐƯỢC-PHÒNG, 32, Rue du Pont en Bois (phố Cầu gỗ) Hanoi

ĐẠI-LÝ: Haiphong, Đồng Phát, 48, Strasbourg

Muốn chiều lòng các bạn, chúng tôi xin gia một hạn nửa đến 15 Septembre (trừ 50%)

MỖI KHI Ở CẢNG

CÁC NGÀI DÙNG THUỐC
TÂY MUỐN ĐƯỢC THUỐC
MỚI, TỐT. MÀ LẠI RẺ
= XIN MỜI LẠI HIỆU =

Pharmacie COUPARD
HAIPHONG

Chủ-nhân: Bùi-dinh-Từ

Được-sĩ hạng nhất ở trường

= Đại-học Strasbourg. =

Tiếp khách lấy và tự tròng nom pha thuốc.

Trong lúc ai nấy đương mơ màng, bỗng một tiếng pháo nổ. Tức thì chàng công tử cầm châu vắt dài trông ra, lạnh lẽo rút kiếm thi cho phân suất một nhát.

Tiếng hét ầm-ĩ, vang thành. Nhưng đó không phải tiếng của các tướng chèo nữa. Những tướng giả ấy đã trở nên thực cả, cũng thực như các binh khi họ cầm trong tay khi ra múa mênh dưới sân khấu.

Họ vừa chém giết bọn binh lính đương mê ngủ, vừa tiến về phía công phủ, mà bốn chàng khiêng cũi cùng chủ tướng của họ, người bị nhốt trong cũi, đã mở toang từ bao giờ.

(còn nữa)

Khái Hưng

CUỘC PHÁT phiếu thưởng

Tên những người được thưởng (tiếp theo)

Sáu tháng báo hại sách.

Đ. Du-Dam-Quê 140B Rue Duranton Saigon. Phiếu số 16724.

Đ. Lê-Tiến-Ngọc 94 Rue d'Ormay Saigon. Phiếu số 15723.

Ba tháng báo.

Đ. Trần-trung-Triệu chez Librairie Haiphonnaise Haiphong. Phiếu số 10639.

Đ. Mai-duy-Rương 1 Rue Lý-thường-Kiệt Hanoi. Phiếu số 14881.

Đ. Trần-văn-Chang Ecole Marternelle 1 Rue Garcerie Saigon. Phiếu số 18333.

Đ. Thanh-Lâm 36 Rue N° 7 Hoabinh Cholon. Phiếu số 17722.

Đ. Phan-văn-Tú 177 Rue d'Espagne Saigon. Phiếu số 15004.

Đ. Huỳnh-ky-Sáng Librairie Bazar 40 Rue Vannier Saigon. Phiếu số 17514.

Đ. Trần-hữu-Độ 21 bis Quai Lamothe de Carrier Namdinh. Phiếu số 12919.

Đ. Chiêu-Anh-Kế chez Majestic-Cinéma Saigon. Phiếu số 15772.

Cô Nguyễn-Hạnh 49 Résident Miribet Hanoi. Phiếu số 18231 (phiếu nhận được ở Saigon).

(Còn nữa)

HỘP THƯ

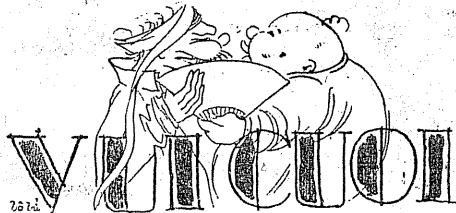
Cô L. T. xin cứ gửi tiếp Cháu cô còn những bài hay hơn nhiều.

Ông T. N. V. C. H. và cô V. T. M. H. (Haiphong) chúng tôi đang vui lòng chú ý xem lại mấy bản đàn của ông và cô.

Ông V. T. Ng. (Hà-giang). Xin miễn trả ời riêng. Nếu có nhiều ý-tưởng hay, phải làm thơ mới được? Thơ phải có điệu, sao cứ thừa ông.

Cô M. H. (Hanoi). — Cũng như thơ của một bạn, thơ cô cũng tả Bình Minh: Nhưng trên bờ bề lại có liễu, có hoa thắm, có áng mây hồng? mà áng mây hồng ấy lại hóa đám mây vàng được chóng thế tr? Thế thì hơi lạ.

Ông B. Sơn (Saigon). — Vẫn sẵn lòng hoan nghênh.



Của N. Đ. Độ, Huế

AI KHÔNG ?

Một người phủ hộ khi sắp chết để lại tờ di chúc, trong đó có mấy khoản : «...Tiền của của tôi thì chia làm ba phần cân nhau. Mỗi đứa con tôi (chỉ có ba) nhận lấy một phần. Nhưng đứa nào cũng vậy, phải bỏ vào quan tài tôi 2.000\$00... »

Đến khi người cha nhắm mắt, vâng lời :

Người thứ nhất bỏ vào 20 tờ giấy 100\$.

Người thứ nhì bỏ vào một bó 2.000 tờ giấy 1\$00.

Đến lượt người thứ ba (vốn cũng phủ hộ và sẵn ngân phiếu nhà băng (chèque) anh ta bỏ vào một cái ngân phiếu 6.000\$00, rồi lấy 4.000\$00 kia bỏ túi.

Vô danh

Vòng lẩn quẩn

— Tờ chết đi được, anh ạ.

— Sao thế ?

— Vì tôi tự tử mấy lần không chết cho.

Của N. T. Lợi

Gọn

TÀI XẾ — Bầm ông, đi từ đây đến tỉnh ấy, đường dài trăm cây số mà mua có 9 lít xăng, sợ không đủ.

ÔNG HÀN — Được rồi, cứ đi được đến đâu hay đến đó, nếu thiếu thì « ăng ban ».

Của N. V. Khởi (Làng càng)

1. Tàu đắm

Một chiếc tàu thủy đương chìm. Trên boong có hai người hành khách là A và B. A sợ hãi, khóc. B điềm nhiên bảo bạn :

— Rõ khéo ! việc gì mà khóc ? Tàu này của mày đấy à !

2. Bướng

Mùa rét. Trong một hiệu cao-lầu, khách vào ăn, bảo hầu sáng :

— Nhờ bác khép hộ cái cửa cho ấm, vì ở ngoài ấy lạnh lắm.

Hầu sáng cãi :

— Ông tưởng ! Dễ thường khép cửa rồi, thì ở ngoài ấy hết lạnh chắc.

Của D. Q. Uông, Hanoi

Đi làm

HAI — Anh Ba đã đi làm đâu chưa, hay vẫn thất nghiệp như thường ?

BA — Tôi vừa mới đi làm sáng hôm nay.

— Làm sở nào thế ?

— Sở cầm.

— Ô, thế à ? Công việc có nhàn không ?

— Nhàn lắm, đến sở một lát lại về ngay.

— Sướng nhỉ, thế làm việc gì mà nhàn thế ?

— Làm việc gì ấy à... (cười) tôi làm chứng về việc hai cái ô tô đâm vào nhau.

THỀ LỆ THI VUI CƯỜI VÀ THI
TRANH KHÔI HẢI

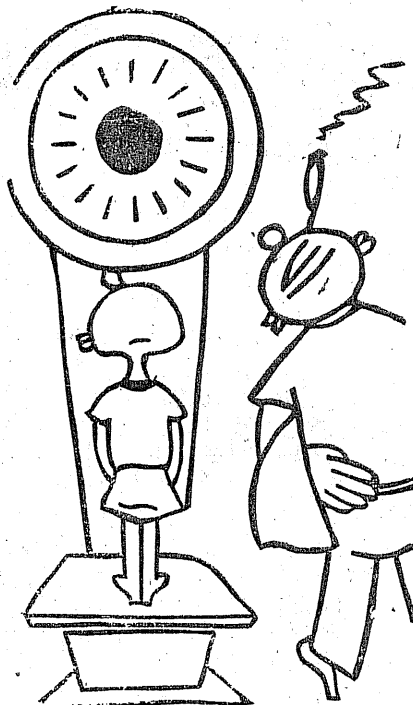
Mỗi bài không được quá 30 giờ

Tranh vẽ to nhỏ tùy ý

a) về vui cười: Giải nhất: các thư sách đáng giá 3\$00 — Giải nhì các thư sách đáng giá 2\$00

b) về tranh khôi hải: Giải nhất các thư sách đáng giá 3\$00 — Giải nhì các thư sách đáng giá 2\$00

NỤ CƯỜI NƯỚC NGOÀI



TRẺ CON CÓ HY VỌNG

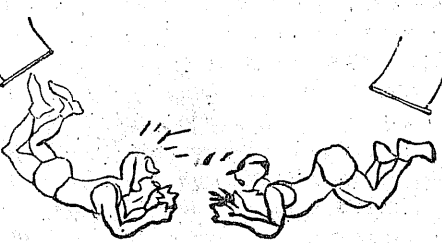
— Cậu này, bỏ 1 xu con cân nặng 15 cân, vậy nếu bỏ 3 xu con sẽ cân nặng bao nhiêu ? (LIDOVE NOVENY)



— Chán lạ ! còn mỗi một người bạn... lại mất nốt.

— Bạn anh chết sao ?

— Không, bạn tôi trúng số độc đắc. (RIC ET RAC)



— Ấy, anh phải ở lại giữ tôi cơ mà ! (RAZZLE)



TRONG BÃ ĐÁ BÓNG

MỘT NGƯỜI ĐI XEM. — Minh kêu to quá... mất cả tiếng NGƯỜI NGỒI BÊN CẠNH (khô chịu). — Ông không cần phải đi tìm vô ích, nó ở trong tai tôi, nó ở cả trong tai tôi, đây này.

CHUYÊN Vợ ba Cai-Vàng

TRỌN BỘ BÁN 0\$40

Ngắm trong phụ-nữ nước nhà, mấy ai sánh kịp vợ Ba Cai-vàng. — Yên-Nương, vợ Ba Cai-Tông-Vàng, là một người anh thư liệt-nữ. Khắp trong nước Việt này ai chẳng biết, nhưng chỉ nghe thấy tiếng còn lưu lại, nào ai biết rõ chuyện thật. — Nay chúng tôi đã sưu tập được trong một pho già sử kia, nên chuyện được rõ ràng lắm, lại tìm được 13 bức ảnh về thời bấy giờ, nên chuyện lại càng tỏ thêm là đúng sự thực. — Ai cũng nên xem.

NHÀ XUẤT BẢN PHÁT HÀNH :

BẢO-NGỌC VĂN-ĐOÀN 67, PHỐ CỬA-NAM HANOI

(Có bán khắp các hiệu sách)

Tuyệt Nọc! Lậu Giang

Các ngài mắc phải bệnh lậu, giang-mai, hạ-cam, uống thuốc đã nhiều nơi, mà không rút hẳn, đi nọc còn lại, thỉnh thoảng ra đái ư tử, nước tiểu vàng đục, mờ mắt, đau lưng, rất mệt, tóc rụng, hay ngứa, mình mẩy mỗi mệt, ăn ngủ không đều..., còn nhiều bệnh vật khác nữa, các ngài chỉ dùng nhe 2, 3 hộp, nặng 6, 7 hộp thuốc « Kiên tinh tuyệt nọc lậu, giang » 1\$50 1 hộp, là khỏi hết mọi chứng, không có hại, người khỏe mạnh như thường (đàn bà có mang dùng cũng được.)

BÌNH-HƯNG DƯỢC-PHÒNG, 67, Phố Cửa nam (neyret) Hanoi

Đại lý : Mai-Linh ở Haiphong, — Văn-Lâm ở Hải-dương, — Tiến-Ich ở Thái-Bình, — Nguyễn-hữu-Thu ở Tuyên-quang, — Kim-Lan ở Uông-Bi, — Phúc-hưng-Long ở Camphamine, — Đặng-dinh-Chiến ở Việt-tri, — Nguyễn-tiến-Thanh ở Bắc-giang, — Quảng-Thịnh ở Yên-bay, — Lê-thành-Hưng ở Phan-thiết, — Tam-Kỳ ở Vinh, — Phúc-Thành ở Hưng-hoa, — Văn-đức-Viêm ở Tuy-Hoa, — Hồng-Điền ở Socrang, — Trần-bá-Quan ở Battambang.

RATIONÉ - RATIONA
RATIONALISATION

HAI LA

Buổi diễn thuyết của
ông Dương công Giảng
(L'Evolution de la rationalisation
dans l'industrie)

Hôm giờ mười lăm tối thứ bảy
trước. Chúng tôi bước vội đến
hội quán hội Trí-Tri, trong bụng
lo ngại như người học trò đến
chậm giờ : cuộc diễn thuyết hôm đó, diễn
giả hứa sẽ đặc sắc.

Vì ngay từ mấy hôm trước trong tâm
thiếp, ông có mời chúng tôi nhỏ đem
những cái dùi nhọn nhất và khô-hại nhất
của chúng tôi đến.

« Diễn giả nhân dịp này ngõ cho Phong
Hòa tất cả mối cảm tình của y và khuyên
người đại diện cho báo tối hôm diễn
thuyết đem theo những cái dùi nhọn nhất
và hóm hỉnh nhất lại mà nghe » (dịch lời
của diễn giả).

Đó là nhữn, lời nhã nhặn và ỳ ị. Mà
cũng là lời thách nữa.

Chúng tôi không đem dùi. Một cái bút
chì vót nhọn cũng đủ.

Đến chậm đã lo rằng bỏ mất một đoạn.
Nhưng không hề gì.

Lúc bước vào, ông Tô mới đang làm nửa
chừng cái phận sự của ông : giới thiệu
ông Dương công Giảng với thính giả.

Thính giả là một số người ít ỏi và. . .
bốn hàng ghế bỏ không. Trong hội quán
vắng vẻ, buồn tẻ như một cái lớp học
lười. Rút lui ông Tô, tiếng vỗ tay cổ làm
cho ấm cái không-khí lạnh lẽo, nhưng diễn
giả không cho. Ông đứng lên nói một hồi
để cho vẻ sốt sắng của ai nấy nguội dần.

Trong chừng 15 phút đồng hồ, tôi nhìn
ông ra ba thứ người khác.

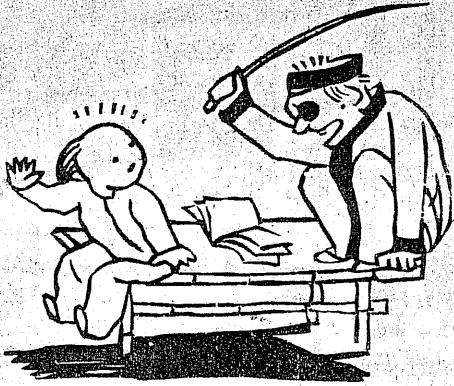
Trước hết, với đôi mắt kính trắng trên
bộ mặt trai trẻ và nghiêm trang, ông có vẻ
một người học sinh lớn tuổi ở ban Triết-
học, một người học sinh đang quỳ kỷ vấn
đáp.Câu hỏi khi khó, nên học sinh trả lời
luy tron, nhưng thường vấp ở những chữ—
rationé, rationa, rationalisation, mà ông
đọc lên một cách khó nhọc. Dần dần,
người học trò ấy thành một giáo sư giảng
một bài học khó giảng. Một ông giáo sư
mới dạy học lần thứ nhất và cố ỳ tìm bài
khó để...lộ học trò.

Sau cùng ông lại hòa ra người đọc một
tờ trình rất dài ở trong một cuộc hội nghị.

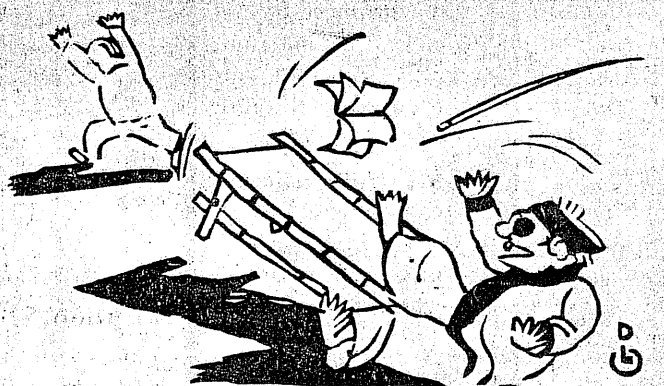
Nhưng đầu ông là tú tài đương thi, hay
ông giáo sư, hay ông đọc tờ trình, diễn giả
cũng không làm vui được thính giả.

Trước, một vài người bắt đầu ngáp. Rồi
một vài người nhắm mắt, trống tay ra về
nghĩ ngợi. Rồi được một lúc nữa, lúc ông
Giảng giảng bài hăng hái nhất, một cái đầu
hốt nhiên húc mạnh vào sau vai tôi. Ngảnh
lại thì một đôi mắt đỏ ngầu nhìn tôi ra
chiều bên lên.

Một bà trong mấy bà ngồi gần diễn giả
trông buồn thiu. Bà có vẻ tự hỏi và tự hỏi:
« Trời ơi ! mình đến ngồi đây làm quái gì? »
Một bà khác thỉnh thoảng lại gật đầu một
cái, nhưng đó là để.. khen bài diễn văn.
Ngờ oan cho bà, tôi chết !



CƠN. — T.r.o..tro..n..g trông sắc trông
BỐ. — Giờ! đất ơi ! Sao mà dốt thế! Đánh
văn thế à ! T.r.o..tro...n.g. trong...



...ngã trông kia mà !

Những người ngồi xa là những người
dễ bất lịch sự nhất, vì không phải giữ gìn
như người ngồi gần. Bởi vậy, ai không
ngủ thì lần lượt đứng dậy ra về. Thính
giả tối hôm đó chẳng khác gì một chùm
nhô, cứ rụng dần từng quả.

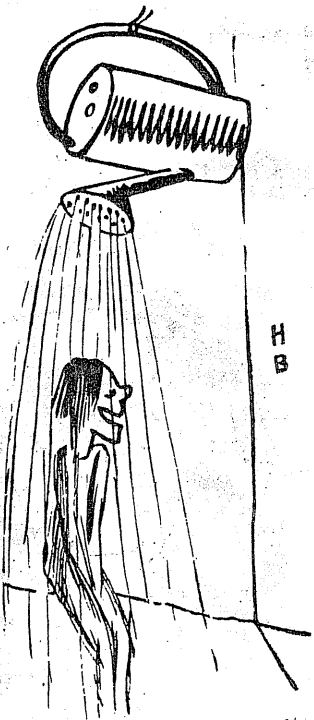
Ông Tô ngồi giữa đám ghế vắng khách
có vẻ băn khoăn lắm; ông thấy tình cảnh
ấy mà chán và nhìn theo những người ra
về một cách trách móc, nhớ thương.

Trong lúc đó thì diễn giả cứ diễn hoài
và bọn thính giả còn lại cứ nghe bằng lối
riêng của họ.

Đến lúc diễn giả kết luận, vẻ vui mừng
linh lao mới dần dần trở lại, những con
mắt nặng trĩu đã nhanh nhẹn, và, khi bài
diễn thuyết đọc đến chữ sau rốt, mọi người
hàng hái vỗ tay một cách dữ dội — để tỏ
lòng biết ơn.

Tôi bết—Tuy vậy, phải công nhận nhận
rằng bài diễn văn, ông Dương công Giảng
soạn rất công phu, có nhiều đoạn tỏ ra ông
là người quan tâm và hiểu thấu nhiều việc
thiết thực. (Nói thế để tỏ ra rằng tôi hiểu
ông lắm). Chỉ phiền một nỗi, ông có một
thứ phép khiến cho bao nhiêu lời trong câu
truyện của ông thành những quả bóng cao-
su ném lên bức tường... Bóng ném đi tiền
bắt trả lại người ném nó. Bức tường
ấy, tức là tai của người ngồi nghe.

Mười ba chàng



— Họ tắm «đút» thì ta cũng tắm «đút».

TUYẾT HỒNG LÊ SỬ

« LÊ-SỬ » là truyện thương tâm.
Theo nghĩa nôm na hơn, lê-sử
là truyện... khóc.

Cho nên, ngay từ bài tựa, đã có tiếng
người đề tựa « vút bút mà thở dài » ;
trong bài bạt, đề-bạt-giã đã « vỗ tay xuống
bàn mà thở dài », còn người trong truyện
thì không thở dài : họ khóc.

Ồ ! mà khóc dữ lắm, khóc như mưa, như
gió, khóc thậm cả tập giấy nhật ký, khóc
ướt đầm cả chăn gối, khóc như muốn
« vốc một nắm nước mắt » mà vung vãi ra.

Mộng Hà là một « trang thiếu-niên » hay
thơ thần. Sau khi sụt sùi với tết Nguyên-
Đán ở nhà quê, anh ta đến làm thầy giáo
một trường ở Loa-thôn. Anh ta được ông
cụ họ Thôi mời về nhà để dạy đứa cháu
nhỏ. Mới bắt đầu ở nhà ấy, anh ta đã sụt
sùi với đồng hoa lê rụng. Khóc với hoa
rụng rồi đem chôn hoa. Không ngờ Lê
Ảnh, con dâu góa chồng nhà ông cụ Thôi
lại biết truyện. Cô ta liền ra khóc với cây
lê trong vườn.

Đôi bên vì thế cảm nhau. Thư đi, thư
về, thơ sương, thơ họa. Bao nhiêu những
tiếng « sầu, cảm » « bạc-mệnh » nói trắng,
hỏi gió, than phận, trách thân với những
chữ « than ôi », « đau lòng » kêu lên không
biết bao nhiêu lần. Những văn biên-ngẫu
dở dẩn, những lời kiêu cách, trống rỗng,
được dịp trộn lẫn với những mẫu thơ sáo,
và bao phủ cả bao nhiêu trang giấy nước
mắt, nước mũi đầm đìa.

Rồi từ đó, hai người cứ khóc mà yêu
nhau.

Ài khóc nhiều là người ấy nhiều tình
nhất. Mà bởi Mộng Hà thuộc về phái
khỏe, nên anh ta khóc khỏe hơn.

Lúc nào anh ta cũng khóc được, cái
gì cũng làm anh ta khóc được.

Buồn, khóc ; yêu, khóc ; gửi thư, khóc ;
đọc thư, khóc ; ngâm thơ, khóc ; không
uống được rượu, khóc : uống rượu say
rồi, khóc : đến lúc đi ngủ lại khóc trong
giấc mơ (chỉ trừ có lúc ăn là không khóc,
cũng may).

Con người đa tình đến thế là cùng!
Trách nào có Lê Ảnh chẳng những khóc
vì tình, lại còn ồm vì tình nữa.

Lê Ảnh ốm rồi, Mộng Hà cũng ốm nốt,
vì về sự ốm, hai người không ai chịu
nhường ai.

Ốm chán rồi khỏi. Mà khỏi chán rồi lại
ốm nữa. Trong lúc ấy thì hiện vào truyện

một nhân vật khác : cô Quận-Thiếu, con
gái của ông cụ Thôi. Cô này dùng để cho
Mộng Hà sầu thêm, nhưng vì Lê Ảnh
muốn gán cô ta cho Mộng Hà, nhưng anh
ta lại không muốn. Hai người lại thư từ
đi lại, lại sụt sùi khóc, cho đến lúc nghĩ
hè đến, Mộng-Hà tạm về khóc ở quê nhà
mình...

Hết hè, anh ta lại mang cái sầu ấy đến
Hoa-thôn, lại giấy má, thơ văn và uống
rượu như xưa để có cơ như xưa mà khóc
nữa. Khóc, làm thơ, uống rượu với ốm,
là những việc quan trọng trong thời kỳ
này.

Thế rồi.... được ít lâu, Lê Ảnh đau lòng
quá mà chết. Chết vì Quận-Thiếu không
vui lòng lấy Mộng-Hà, chết để giữ tiết
với chồng. Rồi...được ít lâu nữa, Quận
Thiếu cũng chết. Tại sao vậy? Chỉ vì tác
giả muốn cho cô ấy chết, để cho câu
truyện thương tâm ấy càng thương tâm
mãi lên.

Và, muốn cho truyện đến tột bậc
thương tâm, tất nhiên thầy đồ Mộng Hà
cũng đâm ra chết nốt. Chỉ khác một
điều là anh chàng chết trận, theo như
bài tựa ở trên.

Truyện viết theo thể nhật ký, kết cấu một
cách yụng đại, kể lể thôi như một bác
đồ gán say rượu và lảm nhời.

Đại khái kể như thế này :

Tôi đến ở nhà ấy. Tôi thấy cô ấy khóc.
Tôi khóc và viết thư cho cô ấy. Tôi
nhận thư trả lời của cô ấy. Tôi làm thơ
gửi cho cô ấy. Cô ấy họa lại. Tôi viết thư
nữa. Tôi nhận được thư nữa. Tôi ốm.
Tôi khỏi. Tôi viết thư. Tôi uống rượu.
Tôi về quê. Rồi tôi lại đến. Rồi tôi lại về.
Rồi lại viết thư. Ôi khổ! Ôi đau lòng!
văn văn... Cứ thế cho đến hết truyện.

Phần lớn của cuốn sách là thư với thơ.
Giọng thư thì văn hoa kiêu cách, như đề
khoe tài với nhau, và sui nhau khóc.
Còn thơ thì đủ các điệu yếu ớt và lời
rỗng tuếch của lối thơ văn tâm thương :

Đọc những câu :

Gặp nhau duyên nợ ba sinh

Đố ai ngảnh mặt làm tình cho đành.

Bức thư thể thồi cùng nhau

Chẳng thể ai dám quên đầu mà thể,

Anh thể anh cứ việc thể (!)

Khôn đem lòng thiếp đến thể (!) cho anh.

(Xem tiếp trang 12)

PHI-YEN
GUỐC TÂN THỜI
nhe nhàng và tôn thêm vẻ đẹp
PHÚC-LONG
43 RUE DE GRAINE/HANOI
KHUÊ.PUBLIS STUDIO

SES PARFUMS
SON EAU
SES I
SES TO
CHAM
Agents exc
HANOI — B

GIÒNG NƯỚC NGƯỢC

NHỚ THỜI OANH LIỆT

(Lời than của một ông tham mới.
Nhại bài con hổ «Nhớ rừng» của Thế Lữ).

Ngậm một khối cảm hờn trong buồng giấy,
Ta ngáp dài, trông ngày tháng dần qua.
Khinh bọn phán giả làm cầm, ngăn ngợ
Dương mục kinh riều cái oai tham biện.
So chiếc «luơng mới» nhỏ nhen, bần tiện
Chỉ xứng với người chữ kém tài không.
Liệt ngang hàng cùng với bác «ông tóng»
Ngồi đọc báo ở buồng bên, vô tư lự.

Ta sống mãi trong tình thương nỗi nhớ
Thảo vênh vang hống hách những ngày xưa.
Nhớ Cao-dũng trắng, dài các nguy nga
Là chốn nằm xưa tạ học tập.
Ngày hai buổi, trên giảng đài cao ngất,
Ta bước chân lên, đông đặc, đường hoàng.
Ta là một thiếu niên anh tuấn Việt Nam.
Đến hấp thụ lấy văn minh Âu-Á
Đề tạo một tương lai kha khá
Mong mai sau công toại, danh thành,
Chiếm một chỗ làm có lợi, có danh
Trong một công sở, ta bình sinh toại chí.

Nhớ những đêm thanh, ta nằm ngẫm nghĩ,
Luống say sưa trong giấc mộng kẻ vàng
Ta mơ mộng sung sướng, vẻ vang :
Vợ đẹp, con khôn, cuộc đời đầy đủ.
Nhìn đời, thấy những mẫu hồng rực rỡ,
Lòng trẻ trung ta hi vọng chứa chan !
Ta nhớ những liêu thư xinh đẹp, giàu sang,
Đợi ta với những cửa hồi-môn to khách :
Hàng mở vốn riêng, hàng lò nhà gạch.
Than ôi ! Thời oanh liệt nay còn đâu !

Nay ta ôm mối hận ngàn sâu,
Giận thời buổi đảo điên kinh tế,
Khiến cho chức «quan tham» ta rẻ ẽ,
Luơng toén hoen mỗi tháng răm mươi đồng.
Bao năm trời đèn sách chẳng đèn công.
Đồng tiền ít, thân danh thấp kém,
Cuộc tình duyên, nghĩ càng hồ thẹn.
Cụ Tô Hồng khéo hắt hủi, khéo cay chua !
Đề ta phòng không lạnh lẽo, ảm-u !

Biết bao cảnh phong lưu, lạc thú
Mà ta xây trên chiếc lương «tham cũ»
Chỉ là những «lâu đài bên nước Y-pha-Nho» (1)
Ta chẳng mong thấy bao giờ.
Nghĩ nông nổi trong lòng ta chết điếng
Chỉ có liếng, nhưng không có miếng,
Cũng công danh mà thiên hạ chẳng ai với.
Nghĩ buồn tênh cái tham lương mới của ta ôi !

Tú Mỡ

1. Château en Espagne, nghĩa là những điều ước
vọng không thể đạt được.

Lọ thuốc yên-thần



HẮT, Nhị Linh rõ khéo
bảo nhau : khỏe cùng
khỏe, ốm cùng ốm.
Chẳng thế, anh chàng
Lêta thóc mách kia lại khen lấy
khen để rằng ăn ý nhau.

Một hôm, Nhất, Nhị linh đến
mua thuốc ở một hiệu bào chế (xin
giấu tên). Mà hình như cùng mua
một thứ thì phải: mỗi người một
lọ thuốc yên thần (passiflorine).



Ông chủ hiệu bào chế đã mấy năm
nay tự ý bancho Nhất, Nhị Linh cái
hân hạnh là bạn hai anh. Cái hân
hạnh ấy, kể cũng hân hạnh lắm,
nhưng không hân hạnh bằng cái
hân hạnh trừ cho 15 phần trăm,
nghĩa là cái hân-hạnh trông thấy
lợi ngay trước mắt : Thì dụ mua
lọ thuốc yên thần đây giá những
hai đồng hai hào rưỡi (2\$25) mà
chỉ phải trả có một đồng chín hào
rưỡi (1\$95) mà thôi. Còn muốn
gi hơn nữa.

Được nhà bào chế quá ân cần,
âu yếm với mình như thế (không
phải với vì tiền của mình đâu nhé,
xin chớ lầm), Nhất, Nhị Linh cảm

động. Và muốn báo lại cái ơn ấy,
hai anh chẳng giấu-diếm ai tâm
tình bằng hữu của nhà bào chế đối
với hai anh, nghĩa là cái số liền
giảm giá 15 phần trăm. Đến nỗi có
người bạn, cũng gần thân-thiết
như nhà bào chế, nhờ một anh
(hình như Nhất Linh) mua dùm
một lọ thuốc để được hưởng số
tiền trừ 15 phần trăm.

Nhất-Linh ngần-ngại mãi mới
chịu nhận mua giúp. Vì, khôn
lắm, hai bên cùng là bạn thân cả,
nếu mình giúp bên này được chút
lợi, thì hẳn bên kia bị thiệt thòi.
Được cái người bạn mua lại là
bạn gái, còn người bạn bán, cố
nhiên, là bạn trai, nên Nhất
Linh chẳng do dự nữa : thời buổi
này phải trọng đàn bà chứ.

Nhưng khi mua thuốc về đưa
cho bạn, bạn còn hỏi đến số tiền
trừ 15 phần trăm.

— Trừ rồi đấy.

Người bạn, — tuy là bạn gái,
— phá lên cười :

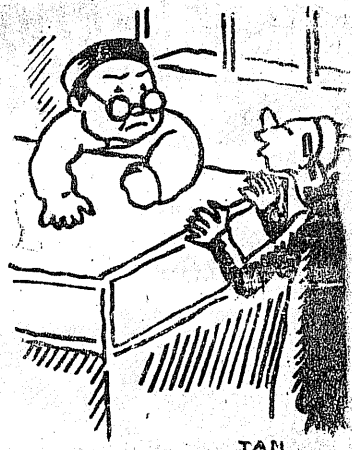
— Ngờ gì ! Tôi chẳng được trừ
15 phần trăm, cũng chỉ phải trả
có ngần ấy, có khi lại hạ hơn nữa
kia.

Nàng có ý ngờ vực Nhất-Linh
đã khoe mẽ là bạn nhà bào chế,
nên anh lấy làm tức tối quá, nghĩ
thăm : « Chẳng lẽ 100 phần trăm
trừ 15 phần trăm lại bằng hay
to hơn 100 phần trăm trừ số không
(0). Vậy thì đặt ra tính trừ làm
quái gì, thêm rắc rối.

Nhưng anh vẫn không tin rằng
người bạn gái nói thực, liền đem
câu chuyện lạ lùng ấy bàn với
Nhị Linh.

Nhị-Linh nói :

— Muốn biết sự thực, phỏng có
khó gì ! Hôm nọ ông bạn bào chế lấy
chúng mình một đồng chín hào
rưỡi một lọ thuốc yên thần. Vậy
hôm nay nhờ một người nào biến



TAN

NGƯỜI LÀM CÔNG. — Thưa ông
chỗ ở của người mua hàng khó
đọc lắm. Kien hàng chưa gửi
được.

ÔNG CHỦ. — Ông này lạ, sao
không viết thư mà hỏi người ta ?

tên lọ thuốc ấy vào một tờ giấy, rồi
tôi cho thằng nhỏ mới nuôi của
tôi đến hiệu người bạn chúng ta
để mua. Thực, hư sẽ biết.

Nhất-Linh lấy làm phục lắm, thì
hành ngay mưu kế của Nhị-Linh,
rồi ngồi chờ tin tức.

Một lát sau thằng đầy-tớ về nói :
giá một đồng chín hào rưỡi. (1\$95.)

Nhất, Nhị Linh lăn ra cười,...
tỉnh ngộ : Thì ra phép tính trừ
không dùng trong thương trường
thời nay nữa, cho dầu đối với một
người bạn.

Thấy Nhất-Linh cười quá, cười
chảy cả nước mắt, Nhị-Linh an-ủi :

— Can gì mà anh tức giận đến
thế ? Vỡ bi hài kịch này còn thiếu
hồi kết cục, anh à, nên chỉ mới
« bi » mà chưa « hài », có sao anh
đã vội cười hết cả nước mắt ?

Câu truyện băng đi đến nửa
tháng. Mà trong thời kỳ đó, Nhất
Linh lại thử bằng cách trên kia hai
ba lần đều thấy có kết quả như
nhau. Một hôm con Nhất-Linh
ốm. Thấy thuốc cho đơn. Anh đưa
đơn cho Nhị-Linh xem mà nói
rằng :

— Thôi từ nay xin kiểu ông bạn
bào-chế. Lại hiệu khác mua, họ
trừ ít nhưng trừ thật,... vì họ
không phải là bạn thân.

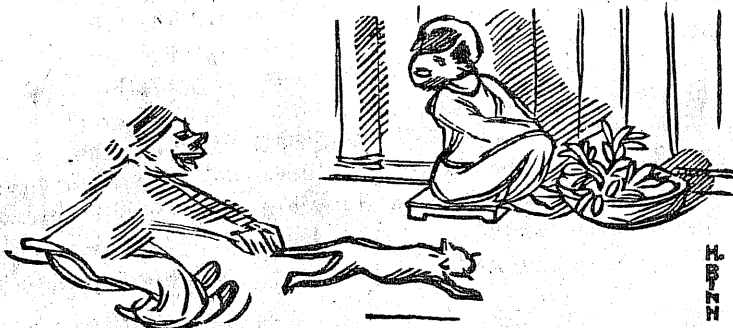
Nhị-Linh vui mừng đáp :

— Sao lại kiểu. Phải đến mua ở
đây nữa chứ. Tôi đã bảo anh vỡ
bi-hài-kịch chưa đến hồi kết cục,
vậy nay đến rồi đây, sao lại bỏ
được. Là đơn này tức là hồi kết
cục ấy.

Đoạn, anh mỉm cười cầm bút
biên vào chỗ mà mọi lần anh vẫn
chưa « trừ 15 phần trăm » giòng
chữ :

« Xin đừng trừ 15 phần trăm. »
Rồi anh bảo bạn cùng ký :

Nhất, Nhị-Linh



— Sao mà, cứ kéo đuôi nó thế ?

— Không, con có kéo đuôi, con chỉ nắm đuôi nó thôi, chính nó kéo
đuôi à.

COTY

DE COLOGNE
S LOTS SONT LES PLUS RENOMMÉS

POUDRES AJOUTENT ENCORE DU
ME AUX PLUS JOLIS VISAGES...

exclusifs: L. RONDON et C^o L. t. d.
HAIPHONG — TOURANE — SAIGON

Chỉ có sơn

GECKO

là tốt hơn cả

HIÊU THANG - LONG - HANOI



TRUYỆN DÀI

(Tiếp theo)



COM tối vừa xong, Vội đứng dậy chào mẹ, ra đi. Vội nói đùa một câu để trên anh:

— Chờ anh vô, phố Cầu hát đối?

Vội không thèm trả lời, toan đi thẳng, nhưng mẹ chàng giữ lại, hỏi:

— Mai mày đi nghề với anh Trà, phải không?

— Không đâu. Anh Trà ốm, mẹ không hay sao? Ban nãy con sang ăn giỗ bên cậu, cậu dặn tối nay sang ngủ lều với cậu, rồi vào đầu canh ba đi nghề sớm.

— Đi khơi chứ?

— Vâng, đi khơi. Chuyến này cậu định đến tận núi Mê, vì mấy bữa nay động biển, tôm, cá chắc vào ẩn ở núi đó nhiều lắm.

Chị Bật ngược mắt nhìn, lo lắng.

Một đám mây đen viền vàng vừa che khuất mặt trăng: Rặng phi-lao ngăn bãi cát với những ruộng lúa trong xóm Sơn, lơ mơ in hình lên trời màu xám nhạt và để lộ ở giữa những thân cây thưa lá, khoảng mặt nước biển lấp lánh đầy gợn vàng lẫn tăn chạy đuổi nhau. Gió thổi mạnh làm lật sạt hàng cây lá gồi đứng chen nhau thành cái bình-phong trước xóm, và uốn bặt ngọn phi-lao, tưởng chừng những cây ấy vẫn có hình cong hoặc nghiêng tự nhiên như thế, vì trong ánh sáng lù mù, lá cây không thấy rung động mây may.

Chị Bật thở dài, trở tay về phía đông-nam hỏi con:

— Núi Mê ở thẳng đây ra, phải không?

— Thưa mẹ, chính đó, cái đảo trông hình như mái nhà ấy mà.

Chị lại thở dài vì nhớ tới anh Bật chồng chị, thươ xưa mắt tích ở gần

đấy. Rồi chị hỏi vợ vắn:

— Vậy đi đến đó?

— Vâng, đến đó. Thôi, con đi...

— Ừ, mày đi cho được may mắn nhé...

Vội rời nhà, nhanh nhẹn leo khe núi Đường trèo, trong lòng vui mừng rằng sắp sửa được ra khơi. Ít lâu nay biển dữ, nên chàng chỉ ro ró ngồi nhà. Sáng, chiều, vác thuổng ra bãi cát đào đã-tràng lớn về làm thức ăn tạm độ, đó là sự tiêu khiển buồn tẻ của chàng trong gần nửa tháng. Nay biển lại lặng, sóng lại yên, chàng lại sẽ cùng bạn nghề thả mạng vượt khơi, sung sướng biết bao. Vì kể đi nghề yêu



biển như trai gái yêu nhau, lâu ngày không gặp nhau thì nhớ nhung phiền muộn.

Song, tuy vội vàng mặc lòng, khi qua hòn Trống-Mái, Vội cũng không thể không dừng bước được, hình như có mãnh lực gì giữ chàng lại. Rồi tự nhiên chàng trở nên mơ mộng, hồi tưởng lại thời còn nhỏ cùng bạn bè đánh ô ở trong bóng rợp hòn đá Mái. Những lỗ ô chính tay chàng đục, nước mưa chảy siết lau chùi đã làm nhẵn thín.

Thời gian! Đó là hai chữ không bao giờ chàng nghĩ tới. Ngày ấy như ngày khác, chàng dần dần lớn trong lớp nhà tranh, trong khoang thuyền biển, trên chiếc mảng ngoài khơi, nào chàng có biết thời giờ qua. Cho đến sự thay đổi của bốn mùa, nếu không có các thứ cá phân biệt, thì chàng cũng chẳng kịp nghĩ tới. Cái nghề nặng nhọc

của chàng, cái thân thể như đồng, như sắt của chàng, khiến chàng chẳng thấy rét khi gió bắc thổi, và chẳng thấy nực khi kéo lưới ở dưới lửa trời hè. Mỗi năm, chuyến đi khơi lần đầu cất được cá ó, cá «sủ» hay cá vược là khiến chàng mỉm cười nghĩ thầm: «Họ đã sắp ra nghỉ mát rồi». Cũng như các thứ cá rêu, cá bẹ, cá sậu, cá thu nhắc chàng rằng sắp mát, biển sắp trong, cá sắp sẵn. Thế thôi...

Bỗng Vội giật mình. Mặt trăng vừa từ trong đám mây đen ló ra gieo ánh vàng lóng lánh xuống mặt bể ngoài bãi Khe Thờ, ở khoảng giữa hòn Buồm và núi Gấu cao.

của **Khái-Hùng**

hồi và trong trẻo của con chim chích-chòe đậu trên ngọn cây. Mỗi khi con chim thôi hót, chừng vì thấy mặt trời mọc đã cao, Hiền mới lững thững đi ra bãi cát.

Nước bề ra đã xa. Nước thủy triều ở Sầm-sơn khi lên khi xuống không cách nhau nhiều, nhưng bãi biển quá thoải-thoải, nên lúc nước lui cũng rộng rãi lắm.

Hiền tuy không mặc quần áo chèn, song thấy có gió mát, mà bãi biển lại ướt nên nàng cũng tập chạy để được mệt mà thở: Những vạt áo và ống quần lụa đồng màu cộm non, gió đánh kêu bành bành. Và hai giải khăn choàng mỏng như mạng nhện giữ cho tóc vẫn trần khỏi xô, bay lượn như hai làn khói nhạt. Một lát, nàng đứng lại vươn tay thở mạnh.

Bỗng nàng để ý tới mấy người lom khom từ trong một túp nhà tranh chui ra, vai vác chèo, tay ôm lưới. Nàng vội lại gần xem, thì đó là cái lều làm sơ sài bằng hai mái tranh ghép lại nhau, hồi sau vít kín, còn hồi trước để trống làm cửa ra vào.

Hiền tò mò cúi nhìn vào trong. Trên cái chõng tre, bó chiếu để ngòn ngang bên một cái nồi đồng to hết com, và một cái mâm gỗ tròn trên đặt lồng chõng, những đĩa sạch đồ ăn. Một người cõn trần, da bóng như đồng mắt cua đang quỳ xuống cát mà xếp lưới vào cái sọt đan thưa.

Ngay cạnh lều, hai cái mảng lớn nằm gối đầu lên cái chõng. Ở một cái, một người đang kỳ cạch lấy dao tháo cái chốt ở đẳng lái. Hiền chăm chăm nhìn, bỗng nàng vui mừng kêu lớn:

— Ô kia, anh Vội!

Vội nghe thấy gọi tên mình, vội ngừng đầu lên:

— Cô...

— Cô Hiền.

— Ảnh của tôi, cô đã vẽ xong chưa?

Hiền buột mồm:

— Mới xong negatif...

Rồi nàng mỉm cười nói chữa ngay:

— Mới in xong phim, xong... kính chốc tôi in ra giấy, rồi tôi dãi một cái...

Anh đi đánh cá đấy à?

— Vâng.

— Đi sớm thế?

Vội cười:

— Thưa cô, muộn đấy ạ. Tôi nằm trong lều từ tối hôm qua chờ đến canh

Đau Dạ Dầy. Phòng tích

Giá trước 0\$40 — bây giờ 0\$30

Ăn chậm tiêu, đầy hơi, hay ợ, vàng da, vàng mắt, đau dạ dày, đau bụng, tức ngực, đau lưng là vì làm ăn lao lực, lo nghĩ quá độ, ăn no ngủ ngay, phòng dục quá độ, làm sơn chương khí, uống đều khỏi hết, hay nhất Đông-pháp bây giờ.

Bổ thận giải độc trừ căn

Giá trước 1\$20 — bây giờ 1\$00

Gỉ độc bệnh hoa liễu còn lại, hoặc vào thận hay vào máu làm cho nhức xương, rất gàn, ù tai, hoa mắt, đi tiểu vẩn đục, nhẹ 4 hộp, nặng 6, 7 hộp, khỏi hẳn. Mới phải ra mủ ra máu buốt, rức, uống thuốc số 19 giá 0\$50 một ve, đỡ lập tức, nhẹ 4, 5 ve, nặng 7, 8 ve sẽ khỏi chắc chắn. Không hại sinh dục.

KIM-HUNG DƯỢC-PHÒNG
81, Route de Hué HANOI

MỘT HIỆU

mà đã được nhiều ngài ngợi khen là công việc cần thận, nhanh chóng, khéo và hạ giá hơn các hiệu khác:

ẤY CHÍNH LÀ HIỆU RUỘM

PHÚC-HẢI

82, RUE TIEN TSIN, 82 - HANOI
(gần phố nhà Hoả)

Chuyên môn ruộm đủ hàng tơ lụa nhưng len và hấp mới, thay mẫu nhân mạng các quần áo len dạ theo cách tối tân.

ba thì chờ mắng ra khơi. Không ngờ đầu canh ba trời đổ mưa như tắm như tã, mãi sáng mới tạnh.

— Phải, mưa to quá. Vậy anh nằm trong cái tùm lụp này mà không ướt hết à?

— Thừa cô, ướt cũng phải chịu chứ.

Rồi Vội nhìn trời nói tiếp:

— Có khi ra khơi gặp mưa từ sáng đến tối cũng được nữa là!

Hiện rừng mình tưởng tới cảnh tượng người đánh cá ngồi trên cái mảng không mũi, trôi lênh đênh trên mặt nước, dưới gió, mưa, sấm, sét. Nàng nhìn Vội thương hại:

— Vậy anh không sợ chết à?

Vội ngáy thơ đáp:

— Không, không bao giờ chết được.

Hiện nhớ đến những chiếc thuyền to nằm trên bãi Lưu-trung, trông có vẻ bề thế, vững vàng:

— Anh không có thuyền à?

— Có chứ. Nhưng mà mảng vững hơn. Thuyền gặp bão thì chìm, đi chạm phải đá ngầm thì vỡ. Còn mảng chẳng bao giờ chìm được. Nước đánh vào trong lại theo kẽ cây buồm mà trôi ra đằng lái hết. Mà ống buồm kín thế này thì chìm thế nào được.

Bấy giờ một người đã gánh một gánh nặng ở trong lều đi ra. Theo sau, một người khác vác buồm và bơi chèo, cũng mỗ neo. Sau khi đã đặt các thứ ở bên làn nước, họ quay lại hỏi Vội:

— Xong chưa, anh?

— Xong rồi đây.

Hiện hỏi:

— Anh đeo cái gì cong cong như cái cung thế?

— Cái nạng.

— Cái nạng dùng để làm gì?

— Để gác buồm.

Tình Hiện hay hỏi tẩn mẩn. Nhưng nghe Vội trả lời nhất gừng, thì biết rằng chàng đương bận, nên chỉ đứng yên lặng to mò nhìn hết thứ nọ đến thứ kia, cho mãi tới lúc họ khiêng hai cái mảng thả xuống nước và xếp các đồ đạc lên trên. Sắp bước lên mảng, Vội còn quay lại nói với Hiện:

— Vậy chiều tôi đến xin cô ảnh nhé?

— Được, chiều anh lại. Nhưng sao anh bảo mỗi lần đi khơi những năm, sáu ngày mới về?

— Không, tôi đi lộng thôi. Vì những đám mây cao mà đen kìa bám chặt lấy da trời, thì tối nay hay sáng mai, chẳng bão táp cũng gió lớn, mưa to. Đi khơi chưa được đâu.

Chưa kịp hỏi câu nữa thì hai cái mảng đã chèo ra xa.

Hiện đứng đó tới gần một giờ, nhìn theo bốn cánh buồm nâu xám cùng với những cánh buồm nâu xám khác biến vào nơi chân trời nhấp nhô.

(còn nữa)

Khái hưng

ĐỢI BÍ MẬT CỦA

Phóng-sự của Trọng-Lang

(Tiếp theo)

THUẬT RIÊNG CỦA SỰ CỤ



HÙNG tôi bước ra ngoài hiên. T... bất nảm về phía ban thờ tổ: «Cụ có phép mừng». Cụ bảo «đó» là ban thờ tổ, nhưng tôi quyết là ban thờ «âm binh».

Tôi nhìn ba bát hương xanh, đầy tro và que nhang, sức nhớ đến cách sùng bái lãnh đạm và cầu thả của người Thổ, trước một ngọn suối, một đồi cây hay một nhánh cỏ...



T... kể cho tôi nghe những cách phụ đồng của sự cụ, sơ giản như một trò đùa:

—Vi dụ ông muốn đến xin cụ một cái bùa chiêu tài, bùa trừng chẳng hạn? Cụ không vẽ ra chiêng chống lời thôi gì cả. Cụ sẽ bảo ông ra ngồi xếp bằng tròn trước ban thờ tổ, nhắm mắt lại, một tay cầm chống một cái gậy tre dài hơn một thước tây. Rồi cụ ngồi bên cạnh, nhìn vào cái gậy ông cầm, miệng khấn rất nhanh như người có việc cần lắm: «Lên đi, lên đi! Các quan lên hộ thầy đi!» Chỉ một lúc là cái gậy đảo lia đảo lịa như cái đầu ông bà đồng: các «quan» đã về. Bấy giờ cụ mới xin «âm dương» bằng hai đồng trinh như ta. Nếu được, tức là các «quan» đã bằng lòng giáng «bùa». Xong xuôi, cụ đưa cho ông một cái bùa tết hẳn hoi. Ông khấn cụ độ đồng bạc, ngoài đồ cúng là vàng và rượu. Số tiền đó, cụ đi mua tất cả vàng mã và rượu. Vàng thì đốt, rượu thì uống một tợp, còn thừa đồ cả vào ba bát nhang như đề khao «âm binh».

Nếu có thật, thì cũng vậy, nghĩa là, một nửa cụ cúng phật và tổ, một nửa ngã chén, cùng một lúc với phật và tổ.

CHỈ MỘT ĐỒNG BẠC, MỘT CÁI BÙA YÊU

Theo lời tôi hỏi, một cách rất thật thà, anh học trò thuốc của sự cụ thủ thi bảo tôi:

—Bùa yêu thì cụ bán cho những ai ai, cháu không được biết. Song những lúc tầu hứng, cụ đã nói truyện với cháu về môn bùa yêu.

Giá dụ cháu xin lỗi ông, ông yêu một «cô đầu» (sic) chẳng hạn, mà ông muốn

bòn của, ông sẽ lên kể với cụ, và khấn cụ cũng độ một đồng bạc. Cụ sẽ phát cho ông một đạo bùa, đem về cài vào trong người. Đợi khi ông được gặp người mà ông muốn «chìm», ông thủng thẳng đi qua mặt người đó, tảng lờ khẽ chạm vào người cô ta một tí tẹo. Thế là cô ta tự nhiên mê tit ông đi. Thế là ông tha hồ mà «rúc rích». Nhưng, bùa yêu, thì không được bền lắm, thỉnh thoảng phải thay cái khác, kéo cái cũ nó nhạt đi mất.

Tôi mỉm cười:

—Cụ có tài thế, sao cụ không làm bùa cho cụ để đỡ phải đi làm ăn xa vất vả?

Hắn bống nghiêm nét mặt:

—Cụ hình như không cần tiền lắm. Vả lại, cụ không thích dâm-dục bậy bạ. Ông xem ngay như ở chùa này. Bà thủ hộ thật là nằm kề cạnh cụ, chỉ giờ mình là đụng chạm nhau ngay, thế mà cụ chỉ cho mắt mẩn mẩn nhặt, chứ cụ có thêm đâu!

Tôi nhìn cười và nhìn ra sân. Vừa hay bà thủ-hộ đi ngang qua: một cụ chưa đến tuổi lão, mà đã rúm ró như bà lão, toàn thân như nặng trĩu những quần áo vá dụp, và một bộ mặt vừa to, vừa già.

T... cũng nhìn ra sân, thủng thẳng nói một mình:

—Nhưng, biết đâu chỗ ma ăn cổ đấy!

SỰ CỤ TRỪNG PHẠT

Đến câu truyện «phản» bằng tà thuật của sự cụ, T... lăm lét nhìn ngang ban thờ tổ. Trời đã về quá chiều, ở ba bát nhang xanh đã lập lòe ba nén hương đen.

Ở ba đồng tro lạnh như tủa ra ba luồng «sinh khí». Bất giác hai chúng tôi ngồi xát vào nhau. Tôi nghe tiếng thổ của T...:

—Ông ạ, một con cụ đưa một bạn gái đến đóng thóc của cụ. Trong lúc mặc cả, chỉ nói rêm có một câu. Cụ giận không thêm bán cho nữa. Con cụ đồng đánh kia về nhà liền mắc một bệnh rất lạ: suốt ngày, hai mắt cụ hoa lại, mà không trông thấy gì cả, mãi đến lúc lên đèn thì lại trông rõ như thường. Sáng hôm sau

« NGOÁO ỘP »



—Trời! rõ may mắn, thằng cháu nó đang hờn, ai bảo cũng không nín, mà bác lại đến chơi, mời bác vào ngay cho!

Các kỳ thi vừa rồi

Trường Thăng Long có nhiều học sinh đỗ các kỳ thi tú tài, Cao đẳng tiểu học, Sơ đẳng Pháp Việt và các kỳ tuyển học sinh vào trường trung học bảo hộ và nam sư phạm.

lai thế. Suốt cả một vụ, đánh bỏ cả mùa màng, không làm ăn gì được. Mãi về sau, cụ biết là cụ «phản», bèn đến kêu cụ thi khôi. Việc này, chính mắt cháu được mục kích hẳn hoi.

T... nghĩ hơi, rồi bộ mặt hắn đầy một vẻ tôn sùng:

— Ngoài cái thuật đó, cụ còn kể cho cháu nghe một phép này, giỏi hơn nữa:

«Cụ đi qua, hoặc nhà thờ, hoặc nhà tự, nếu có cô nào thấy cụ là sư mà lên tiếng trêu ghẹo, thì đừng có trách. Cụ không nói gì cả. Đợi lúc vắng, cụ lấy một chiếc đĩa tre, thư phù vào đó, rồi đem cắm vào trước ngõ nhà cô ả tranh chưa. Từ lúc cắm que trở đi, những khách qua đường, bất cứ trai gái, già trẻ..., hễ đi qua chỗ que cắm là dừng lại, cứ tự nhiên tiểu bừa ra đó.

«Cụ không báo thù được thì cụ làm phép cho người khác đại báo thù hộ».

Anh học trò thuốc tiền tôi ra tận đường cái quan. Hắn dặn tôi rằng: «Ông, chừ người khác thì không khi nào cháu nói những truyện đó. Ông có ra tỉnh, xin coi như gió thoảng qua tai và đừng nói đi nói lại làm gì, nhờ đến tai cụ, rồi...»

Tôi cười:

—... rồi cụ đến cầm «que» vào đầu nhà tôi là cùng chứ gì?

Hắn đáp:

—Ông phải biết, cụ cúng cho nhiều các bà vợ các quan tây lắm, tiền cụ lại nhiều. Cụ là một tay cứng, có thần-thế, không «phản ám» thì cụ có thể «phản dương» được!

—Phản dương? Bằng cách gì? Mà phản ám? Tôi chỉ sợ thiên-hạ không đủ tiền để nộp phạt vi-cảnh!

—Đã đành! Nhưng ông còn nhớ việc con cụ đi đóng thóc?

(Còn nữa)

Trọng-Lang

DÁM CHẮC

sinh-dục, không hành bệnh nhân (chắc như vậy). Chúng tôi dám nói quả-quyết, dám làm cam đoan người bệnh dùng không hết không lấy tiền, vì thuốc **Sưu-độc-bá-ứng-hoàn** hiệu **ÔNG TIÊN** hay hơn hết trong xứ Việt-Nam này. Đã có nhiều bức thư khen tặng ở các nước và các thuộc địa Pháp, lần lượt chúng tôi sẽ chụp hình đúc khuôn in lên đây cho quý ngài thấy rõ tin chắc thuốc **Sưu-độc-bá-ứng-hoàn** hiệu **ÔNG TIÊN** trong Namkỳ thiệt hay hơn hết không còn ai mà không biết.

Có bán tại: Nha Trang: Mộng-Lương, Quinhon: Hồ-văn-Ba, Quảng-ngãi: Trần-Cảnh, Tourane: Nguyễn-hữu-Vinh, Huế: Vĩnh-Trường 59 rue Gia-Long, Quảng-trị: Thông-hoạt, Vinh: Sinh-Huy 59 phố Ga, Thanhhoa: Gi-Long 71 Grand'rue, Namdinh: Việt-Long 28 rue Champeaux (trước cửa trường), Haiphong: Quảng-vạn-Thành 61, rue P. Doumer Đonghời: Thuận-Long, Bồngson: Diệp-a-Vinh, Ninhòa: Quảng-sinh-Hoà, Hanoi: Nguyễn-văn-Đức, 11 rue des Caisses (độc quyền) và khắp các nơi buôn thuốc Annam là đều có bán

CẦN THÊM ĐẠI-LÝ NƠI NÀO CHÚNG TÔI CHƯA CÓ, MUA BUÔN DO: Pharmacie **ÔNG TIÊN** Annam được phòng 82 à 90 RUE P. BLANCHY PROLONGÉE PHÚ-NHẬN — SAIGON

Thuốc ho **ÔNG TIÊN** hiệu-nghiệm trong 10 phút, mỗi gói 0\$10.

Có dự thí cuộc thi của C. P. A.

Tuyết hồng lệ sử

(Tiếp theo trang 8)

Rồi đọc những câu :
«...Xui Lẽ Ảnh một tấm tình ngây, như say như tỉnh, nghĩ quán tử mười phần tài diều, thêm kính thêm yêu ; nghìn thu sau trước, giống đa tình là khách vẫn nhân ; một kiếp phong lưu, nghề cảm hứng bận đời danh sĩ », vân vân...

...Người ta lại tưởng chừng hai bên vừa khóc vừa làm văn sách hay kinh nghĩa với nhau. Nhưng đó là lời thư, chưa hề gì ; đến lời đối đáp của nhân vật trong Tuyết Hồng Lệ Sử cũng lại dùng văn kiêu cách như thế :

Con ở Thu-Nhi nói truyện mợ nó cho Mộng Hà nghe :

Giỏ chiều hoa sớm, bẽ ai chứa chan. phượng múa, loan ca, tình thơ bát ngát... Từ khi cậu chán mất, thì tiếng ngâm thường vắng, ngòi bút thường khô. Họa chăng mới : khêu ngọn đèn tàn, mãi thôi mực mốc...

Thực là lời lời châu ngọc, hàng hàng gấm thêu, thảo nào Mộng Hà nghe nói «mã thương ôi ! cái kiếp văn chương một phường mệnh bạc, một phường thiên nhai, biết rằng ai có biết ai, thương tâm có biết còn người này chăng ?

Nhưng thế cũng chưa đủ. Họ lại còn lên những câu thơ lục bát vào những đoạn «tân văn» ấy nữa :

— Nhưng bác có còn nhớ ngày nào bác đang nhân tình với nàng Dung Nương,... mà tôi cũng can bác không được. Cho biết :

Đa tình thì vương nợ tình
Trách người đã vậy trách mình làm sao.
Tĩnh-Am nói rằng :

...Bề tình là bề trầm luân
Hay gì giết-diu mà lẫn thân vào.
Mộng Hà đáp rằng :

—... Hoa lê nở vắn vơ dưới nguyệt, vẫn vương ngàn nỗi tài tình ; phù dung kia hờn hờ bên sông, dan diu cũng vì duyên kiếp... từ nay trở đi thành ra...

LEÇONS PARTICULIÈRES

préparation intensive aux divers
EXAMENS & CONCOURS

Cercle primaire supérieur et secondaire

par un groupe de prof. bacheliers et licenciés

Vũ đình Liên Ng. lương Ngọc
Vũ đình Hoè Hoàng cơ Thụy
Đoàn phú Tứ Ngô duy Cầu

Matières enseignées : Français,
Annamite, Anglais, Latin, Grec,
— Sciences, Mathématiques —

Cours par Correspondance
de Français et d'Annamite

Pour tous renseignements, s'adresser à

M. VŨ ĐÌNH LIÊN

Directeur de « Cours par Correspondance »
de l'A. J. S.

24, Bd. Amiral Courbet Hanoi

Gánh sào nặng mấy trăm cân

Anh tha không nổi anh nhân cho tôi...

Tĩnh-Am lại nói rằng :

(Nghĩa là cũng một giọng như thế mà nói.)

Rồi cả lúc người anh Mộng Hà câu lên gât, lúc Mộng Hà trả lời mẹ, lúc chị Mộng Hà búi ngùi cho duyên phận Lê Ảnh, mỗi người lại nói với nhau bằng dăm câu lục bát ngộ nghĩnh vô cùng.

Bởi thế, cuốn Lê Sử kia được nhiều đoạn rất thâm, mà khiến chúng tôi phải cười, cũng như còn nhiều câu văn soạn giả cho là rất hay, mà chúng tôi cho là rất... «thâm» (theo nghĩa khác, cố nhiên).

Và bởi thế, Tuyết Hồng Lệ Sử, cái truyện Tàu có danh của một nhà văn-sĩ có danh là Từ-trâm-A, chúng tôi chỉ coi là một thứ... trò tàu (chinoiserie).

Mười ba chàng



Ô-tô vận tải phải có bảo hiểm

Hanoi. — Kể từ 18 Septembre vừa qua đến hết tám tháng sau, các chủ xe phải bỏ buộc bảo-hiêm các xe vận tải như nghị định của ông Toàn quyền đã ra trước.

Hội chợ Hảiphong

Hảiphong. — Một cuộc hội chợ sẽ mở ở Haiphong từ ngày 21 đến 31 décembre 1935.

Hàng hóa ngoại quốc đem bày ở hội chợ chỉ phải chịu thuế nhập cảng khi đã có người mua, còn hàng hóa không bán được, được miễn thuế.

Kỳ thi thư ký Thương chánh hoãn lại một tháng

Hanoi. — Kỳ thi thư ký tập sự vào ngạch Thương chánh trước định vào ngày 9 và 10 octobre, thì nay có nghị định lùi lại đến 8 và 9 Novembre 1935.

Mở mang việc dạy nữ công ở các trường Saigon

Saigon. — Kể từ năm 1935, ở tỉnh thành nào có nhà thương, nhà bảo sinh, viện y tế hay phòng cho thuốc, các nữ học sinh lớn tuổi ở các trường đều được đưa vào, mỗi tháng một lần, học phép nuôi con và phép thông thường trong việc băng bó.

Tù chánh trị được hậu đãi

Saigon. — Mới đây ông Thống sứ Pagès đã sửa đổi lại sự ăn ở của tù ở Côn-đảo và ở nhiều nơi trong Nam.

Ở Côn-đảo, sự đối đãi tù chánh trị không gắt gao như trước nữa.

Ở khám lớn Saigon, tù chánh trị được mua đồ cần dùng vào trong khám và được lĩnh sách ở ngoài gửi vào học thêm.

Một đảng bí mật của Nhật ngầm giúp nước Á

Đảng Hắc-long, một đảng bí-mật rất có thế lực và do chính phủ Nhật cầm đầu, vẫn ngầm giúp nước Á trong cuộc xung đột Á-Â, mới đây đã gửi thư dọa ám sát thủ tướng Mussolini, nếu ông này cố ý đánh Á. Đảng viên gồm toàn các thanh niên tri thức và các tay trọng yếu trong chính giới Nhật. Chi nhánh của đảng lan rộng khắp thế giới, mục đích đảng là hỗ trợ chủ nghĩa đế quốc Nhật.

Báo, sách học và truyện mới

Bản báo mới nhận được những báo, sách học và truyện mới xuất bản dưới đây, xin giới thiệu cùng độc giả P. H. :

1.— Báo « L'Ecole Indochinoise » số 1, năm thứ hai, xuất bản tại Saigon, Rue Eryaud de Vergnes N. 15.

2.— Sách « Le Petit Ecolier » của các ông Lê-văn-Lê và Phạm-Tá.

3.— Sách « Manuel d'Histoire d'Annam » của các ông Trần-văn-Thước và Ngô-văn-Minh.

4.— Truyện « Ham sống » của nhà in Trường-Xuân Hanoi xuất bản.

Báo Bắc-hà đình bản.

Bạn đồng nghiệp Bắc-hà eo cho chúng tôi biết rằng, vì một lẽ riêng, báo Bắc-hà phải tạm đình bản trong một thời kỳ chưa nhất định.

Mùa cưới!

Các quý bà quý cô muốn bạn lịch sự và tận thời thì không gì bằng dùng hàng của **Tiệm Chính Bombay 89**, hàng Khay biền đã về nhiều hàng lạ dùng ngày đại tiệc cưới xin như kim tiền Allemand, hàng Hoa-kỳ, mà cả Đông Pháp chưa từng có. Ngoài ra **Tiệm chính Bombay** còn chuyên món bán **nhung, đoạn, len, dạ** nữa. Rồi đây hẳn các bà, các cô sẽ vừa ý.



La cigarette
de
Madame

AGENTS GÉNÉRAUX

ÉTABLISSEMENTS BOY-LANDRY

CẮT TỜ QUẢNG-CÁO NÀY MANG ĐẾN BÀN-HÃNG
BOULEVARDS ROLLANDES ET RIVIÈRE A HANOI
và BOULEVARD PAUL BERT A HAIPHONG

sẽ chỉ phải trả có 0\$12

theo giá kê trên

Le paquet de 10 cigarettes

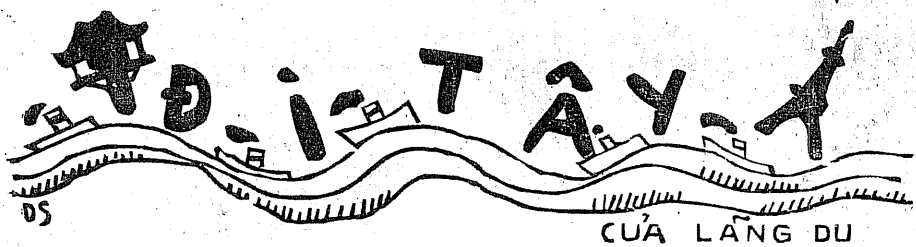
0 \$ 15

Tabac blond de Virginie sélectionné



c'est un produit **JOB**





(tiếp theo)

Cô lòng-bông

BAU mấy ngày gió bão, tàu đến Cô-lông-bông. Tôi xuống tàu thăm Cô-lông-bông vì thấy họ đồn cô có món ca-ry-cây nấu rất khéo.

Tôi xuống với một người học-sinh Annam nữa, nhất định tìm ăn cho được món cà ry cây. Đi vài ba phố đến một cái nhà ngoài cửa có cái biển đề mấy giòng chữ Ấn độ, mà chúng tôi đọc không hiểu. Trên biển có vẽ một con gà đứng in vào một cái mặt trời đỏ chói đương vỡ cánh, há mỏ gáy. Nhìn vào trong nhà thấy có đề một cái bàn con và mấy cái ghế.

Chúng tôi vào, treo mũ trên mắc, rồi ngồi vào ghế có vẽ khoan khoái. Thấy một người bồi tiến lại gần, tôi lấy giọng tự nhiên làm như mình đã có qua Cô lòng bông nhiều lần, đồng đặc gọi :

— Cà ry cây.

Chắc người bồi hơi nặng tai, vì tôi thấy anh ta nghiêng đầu như người nghe chưa thủng. Tôi nhắc lại to hơn :

— Cà ry.

Người bồi cũng nhắc lại :

— Cà ry ?

Trông vẻ mặt thì hình như anh ta không hiểu cà ry là gì. Tôi giở một tràng tiếng tây, và bạn tôi một tràng tiếng Ảng lê, người đó cũng lắc đầu.

Tôi mới sực nhớ ra rằng mình hỏi vô lý: cà ry! Nhưng cà-ry gì mới được chứ? Chẳng lẽ ăn cà-ry không, còn chữ cây là tiếng Tàu chứ không phải tiếng Ấn độ. Có lẽ người bồi thấy hai người khách vào đòi ăn cà ry, nên đứng đương mắt nhìn chúng tôi, không biết hai người này ở nước nào mà ăn uống kỳ khôi vậy.

Tôi liền gọi người bồi lại, rồi giơ hai tay vẫy vẫy như con gà đập cánh và kêu :

— Cúc cù cu cu cu...

Nhưng người bồi cũng vẫn đứng đấy, hai con mắt ngạc nhiên lại mở to hơn trước. Lúc đó, chắc anh ta đang nghĩ thầm : hai người này hẳn là hai người điên.

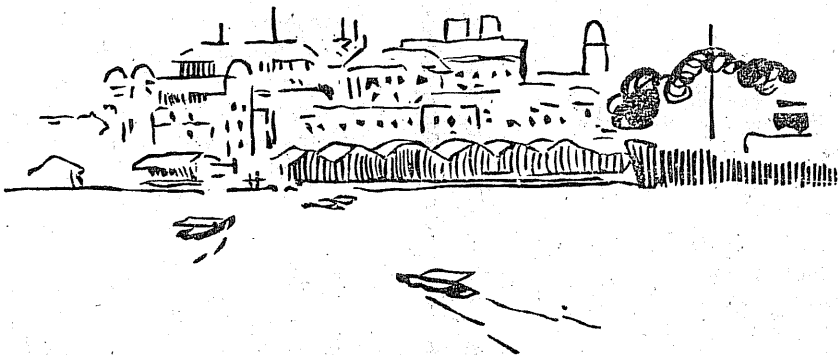
Tôi thì phân vân lạ. Có lẽ gà bên Ấn độ không biết gáy hay là gáy khác gà Annam. Tôi liền đòi ra tiếng gà tây gáy :

— Cô cô ri cô !

Người bồi nhắc lại :

— Cô cô ri cô !

Tôi cả mừng gặt luôn mấy cái :



Hải cảng Colombo

— Cô cô ri cô..., cà ry cocorico !

Thật là rõ ràng, thật là minh bạch, người đàn ông đến đâu cũng phải hiểu. Cà ry cocorico = cà ry cây = gà cà ry. Nhưng người bồi vẫn chưa chịu hiểu cho. Anh ta mỉm cười giơ hai tay lên vẫy vẫy, mồm lẩm bẩm : « cary cocorico », rồi lắc đầu. Chúng tôi cũng lắc đầu, đành chịu không được ăn món gà quý hóa đó, và đứng dậy cầm mũ đi ra.

Vừa ra cửa gặp ngay một người cảnh sát Anh. Bạn tôi tiến đến hỏi bằng tiếng Anh :

— Ông bảo dùm ở đâu có gà cary ?

— Đâu cũng có.

— Thế sao chúng tôi vào hiệu này, hỏi thì họ không hiểu là món gì ?

Người cảnh sát nhìn lên biển rồi nhìn chúng tôi, mỉm cười hỏi lại :

— Các ông vào đây ?

— Vâng. Có gì làm ông ngạc nhiên ?

Người cảnh sát nói khôi hài :

— Sao óc các ông lại có cái tư tưởng vào đây ?

— Vì mắt chúng tôi thấy trên biển có con gà, biểu hiệu của gà, cà ry, và cái mặt trời đỏ, biểu hiệu của quả ớt cay.



— Thấy con gà là các ông vào đây hỏi ăn gà cà ry ?

— Vâng.

Người cảnh sát cười to lên một thôi dài, rồi bảo chúng tôi :

— Đây không phải là nhà bán cà-ry, đây là hội quán một hội đá bóng.

Sau chúng tôi nhờ người cảnh sát chỉ cho một hiệu có bán cà ry cây. Lần này thì được ăn. Ăn xong nó nê, chúng tôi mới để ý nhìn đến phố xá, thì thấy nhà cửa to lớn, đồ sộ hơn nhà cửa ở Saigon và Hanoi nhiều. Có người mách đi xem một cái tượng phật

rất to. Chúng tôi đến nơi thì quả nhiên to thật. Tượng không có gì lạ, cũng như mọi tượng khác : một bà nằm, tay trống đầu. Người dẫn đường bảo chúng tôi :

— Các ông trông thì không lấy gì là dài cho lắm, nhưng thật ra dài vô cùng. Có người sáng sớm đến xem ở đầu, rồi đi lần về phía chân, đến chiều mới tới đầu gối. Gần đến chân thì trời tối đen, đành phải đợi hôm sau đến xem nốt bàn chân.

Chúng tôi không tin. Người đó thấy chúng tôi đứng dưng, nên lại nói tiếp luôn :

— Nhất là đối với gà (thấy nói đến gà, chúng tôi lại nghĩ đến món cà ry cây) thì cái tượng này lại càng dài. Khi con gà ở phía đầu tượng gáy sáng, thì con gà ở chân tượng lên chuông ngủ.

Chúng tôi cũng không tin.

Thấy người dẫn đường có tài nói khoác, nên tôi gọi lại hỏi :

Phá tan nạn kinh tế khủng hoảng?

Muốn khoáng trương nền thực nghiệp, muốn chấn hưng nghề thuốc nam, để đỡ lợi quyền cho nước nhà, cùng nhau phá tan cái nạn kinh tế khủng hoảng. Nay nhà thuốc **NAM-THIÊN-ĐƯỜNG** muốn đặt nhiều Đại-lý và Chi-Điểm khắp các tỉnh, các phủ, huyện trong xứ Đông-Dương để bán các thứ thuốc **cao, đan hoàn, tán** và các **hàng Nội-Hóa** hoặc **ăn lương**, hoặc **ăn hoa hồng**, thế lệ rất rộng, ai muốn làm xin cứ gửi thư cho nhà thuốc **NAM-THIÊN-ĐƯỜNG** 46 rue des Phúc-Kiến Hanoi mà thương lượng

kinh trọng bà đến đâu thì kinh, tôi cũng không sao giữ nổi lòng thương hại bà nằm dài ở đó như chờ đợi ai. Tôi ước ao có ai đem ông tượng đồng đen ở Chấn-Vũ sang đây hầu truyện bà cho vui. « Đem bà tượng trắng gán vào cái ông tây đen ».

Oái oăm thay ! bà tượng trắng thì nằm ở nước tây đen, mà ông tượng đen Chấn-Vũ thì lại ngồi ở bên hồ Trúc-bạch.

(còn nữa)

Lăng-Du

GÀ CHƠI

Phóng-sự của TRỌNG-LANG

(tiếp theo)



ƯỚC TIÊU và thuốc độc. — Họ ngâm chân gà vào nước tiêu, vì theo lời họ, quần gà ngâm nước tiêu, đá vào đâu buốt đến đấy.

Hơn nữa, họ tẩm thuốc độc vào đôi cựa gà.

Lúc còn « mỗ ma » báo Thực Nghiệp, trong mục tin vật, ở Trung kỳ người ta đã đọc thấy truyện một chủ kê bị gà mình đá trúng hầu chết.

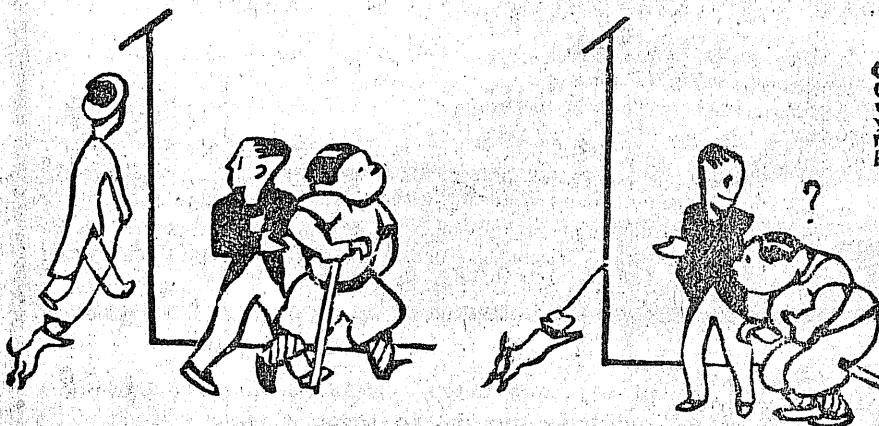
Vì lúc ra « nước » (nghỉ) ông chủ kê đó quên rằng đôi cựa gà đã tẩm thuốc độc từ nhà. Ông liền ngâm vào mỗ gà để hút rầy nó ra. Gà sảy máu, đâm mê, thấy mồm chũ, ngờ là mỗ gà thù, bèn buồng một cái, đưa cả hai cựa vào hầu ông chủ.

Thịt người non hơn thịt gà tươi, nhất là thịt cổ, thuốc độc ngấm được ngay, cho nên ông chủ « dùng dao » đã chết vì dao mau lẹ như vậy.

Một cách « làm tiền » ở Manille. — Ở Manille, vốn có sẵn trường đấu gà dao. Một chủ nhật đầu tới vài trăm đôi. Muốn cho chóng xong, họ dùng hai lưỡi dao như hai lưỡi dao cạo, có quai buộc vào quần gà, theo chiều cựa. Một cuộc đấu gà có khi lâu không đầy vài mươi giây đồng hồ.

Ông vào xem : có một cặp gà sắp tươi, một con to tướng và một con bé nhỏ như con chim bồ câu. Ông sẽ đánh cá như đánh cá ngựa. Lẽ tất nhiên, ông sẽ đánh vào con gà to tướng.

(Xem tiếp trang 14)



— Nay, trông tinh nhân tạo ...

...kia !

Peau d'Ange?

Gia nàng Tiên?

ĐÓ LÀ TÊN MỘT THỨ TISSUS DỆT BẰNG TƠ NHỎ SỢI, RẤT MỊN VÀ MÁT TAY TỰA NHƯ GIA NÀNG TIÊN VẬY ; DÙNG ĐỂ may áo các bà các cô, chemise, soutien-gorge, culotte, MẶC ĐƯỢC — cả bốn mùa. —

Xưa nay chưa từng đâu có nay bản hiệu mới dệt được là lần đầu

HIỆU DỆT

CU'-CHUNG

100, Rue du Coton, Hanoi

XIN VIẾT THƯ VỀ HỎI MẪU BẢN HIỆU SẼ GỬI BIỂU KHÔNG.

SỐ HUÊ-LIÊU-GIẢI-ĐỘC-HOÀN

60 (TRỊ LẬU, GIANG-MAI, SANG-ĐỘC)

DẦU Cù-là
Vô đình Dân
thoa uống trị bá
chứng hay hơn
hết 0\$10 1 lọ

Thuốc này trị được ba chứng bệnh: Lậu, Giang-mai hay là hột-soài. Bệnh mới phát hay kinh niên, uống vào cũng tuyệt nọc. Phương thuốc **Huê-Liêu-Giải-Độc-Hoàn** này không công phạt, không hại đường sanh dục. Uống vào thì cơ hòa hườn, chạy khắp cả châu thân, sát trùng, trừ nọc cả ba thứ bệnh, rồi đuổi độc ra ngoài.

Dùng thuốc này mỗi bữa thì mỗi bữa, trừ được một mớ trùng độc. Cứ thế mà trừ lâu, nêe trong 30 ngày, nằng hai tháng thì tuyệt nhiên trong mình không còn bệnh nữa. Dầu là bệnh mới hay bệnh đã kinh niên cũng vậy.

Chúng tôi tưởng cái phương lược trị bệnh phòng tình như thuốc **Huê-Liêu-Giải-Độc-Hoàn** của chúng tôi là đúng phép vừa trị bệnh vừa được trừ căng.

Còn bảo uống vào, ười năm ba ngày cho hết bệnh, cho dứt mủ lập tức, như nhiên, thứ thuốc đã giao, thì chúng tôi giám tưởng đó là chỉ uống cấp thời cho đỡ vọt chồ không khi nào trị bệnh được.

Thuốc **Huê-Liêu-Giải-Độc-Hoàn** bảo chế toàn bằng những dược liệu hồn xừ, trị một cách chắc chắn và tuyệt nọc, bất câu là trị riêng một bệnh hay là trị một lượt ba chứng nói trên.

Giá 1 hộp 1\$00

VÔ - ĐÌNH - DÂN ĐẠI DƯỢC PHÒNG

SÁNG LẬP NĂM 1921 - No 323 RUE DES MARINS CHOLON KINH CAO

BÁN TẠI :

Hanoi 13, Hàng Ngang

130, Route de Huê

PHÂN CỤC

Bắc Ninh 219, Rue Tiễn-An
Haidương 27, phố Khách
Hồngngay 4, Place Gd Rocher
Kiến An Phố Chợ
Namdinh 27, Rue Carreau
Phát-diệm, Thượng-kiểm
Phủ lý, Phố Châu Cầu
Phủ thọ Phố Đệ Nhất

Sơn Tây Rue Hậu-An
Thái nguyên Phố Cửa Chợ
Vientiane R. Georges Mahé
Vinh 2, đầu ngã tư p. Khách
Hà-đông 2bis, Ng -hữu-Bộ
Haiphong 84-86, P. Doumer
Hưngyên 34, Harmand
Laokay 13, Phố Tèo

Ninhbinh 35, phố Cửa Chợ
P. l. thương 20, Gde Rue
Phủ-nho-quan, Phố Mới
Quảngyên, phố Chợ
Thái bình 103 Jules Piquet
Thanhhoa 29, Grande Rue
Việttri, phố Gare
Yênbay, phố Gare

TẾ DƯỢC

Caobăng 91, Mal. Foch
Langson 41, phố Chợ

Đáp cầu 16, phố Chính
Vinh yên 97, Vinh Thanh

Gialam 18, Ngọc Lâm
và các Phủ, Huyện, cho mở

ở gần khắp Bắc-kỳ, Ai-lao, phía bắc Trung-kỳ, ở Namkỳ, Caomên và phía Nam Trungkỳ thì bán tại 20 Phân cục và hơn 600 Đại-Lý.

Xin hỏi lấy Dược-Mục ở các nơi trên này.

Hội Vạn-Quốc Tiết-Kiệm

XỔ SỐ HOÀN VỐN CHO PHIẾU TIẾT-KIỆM mở ngày 28 Septembre
Chủ tọa: Ông Bruno - Dự kiến: Các Ông: Ng.-van-Hoanh, Vu-dinh-Ngo

Cách thức số 2 - Bộ số 1657		
1997	Ông Huỳnh ngọc Chi ở Phanbiết	\$ 1.000,00
15259	Bà Trần thị Thủy ở nhà ông Tinh ty rượu Yên phụ Hanoi	1.000,00
10817	Ông Bùi quang Đôn ở Mỹ-Tho	1.000,00
8185	— Trần thiên Biều ở Haiphong	500,00
856	— Nguyễn văn Trọng ở Nhatrang	250,00
6026	— Kim-Tiên de Monteiro ở Phnompenh.	250,00
Cách thức số 3 - Bộ số 80		
80	Bà Khương bình Tinh ở Cantho.	1.000,00
2667	Ông Bui Chi Sergeant C. H. R. 3e R. T. T. ở Bacninh	125,00
Cách thức số 3 - Xổ số trả tiền lợi: Số tiền lợi là: 358\$42		
2019	Ông Phạm si Vinh ở Binhđinh được.	179,21
2022	Bà Lê Thị Phi ở Tuýhoa được.	179,21
Cách thức số 5 - Xổ số hoàn vốn gấp bội		
19074 A	Vé này đóng góp trả quả một tháng, không được dự phần xổ số trên đây.	
Cách thức số 5 - Xổ số hoàn nguyên vốn - Bộ số 2159		
6406 A	Bà Nguyễn thị Truoc ở Cholon	500,00
19527 A	— Võ thị Trọng ở Huê	500,00
25457 A	— Nguyễn thị Hao ở Choquan	200,00
Những phiếu số 1965A, 13760A, 13760A, đóng góp trả quả một tháng nên không được hưởng quyền lợi về kỳ xổ số trên đây.		
Cách thức số 5 - Xổ số miễn góp - Bộ số 1321		
3068 A	Ông Nguyễn hữu Liên ở Saigon.	532\$00
23994 A	— Nguyễn trọng Phong ở Haiphong	267,00
1303 A	Bà Trương thị Xương 58 phố Hàng Bông Hanoi.	106,40
27539 A	Bà Nguyễn thị Thiệp ở Tân-Châu	100\$40
Những phiếu số 12490A, 12548A, 24153A đóng góp trả quả một tháng nên không được hưởng quyền lợi về phần xổ số trên đây.		
Các người chủ phiếu số 5 được chia lời của bội, kể từ ngày mua phiếu trong các hội lập bốn ở Viên-đồng có một hội Vạn Quốc Tiết Kiệm chia lời cho người mua phiếu, kể năm thứ nhất Tiền lợi trong năm 1934, chia ra cho những người mua phiếu số 5 trong cuộc xổ số ngày 29 Juillet 1935 :		
	86 M. Paul Coulom ở Saigon.	1.000\$00
	24733 M. Nguyễn văn Sao ở Tânchâu.	200\$00

Số tiền hồi vốn gấp bội về tháng Octobre 1935 đã định là: 5.000\$00 và mở vào ngày thứ hai 28 Octobre 1935

CUỘC ĐIỀM BAO

C. B. N.

Trong Loa số 83, ông Lan-Khai có bài phân-trần về ba chữ C.B.N. đã ký ở dưới tên ông và tên ông Trương Tầu.

Ông bảo tôi đã hiểu rõ ba chữ đó — (Tôi hiểu làm sao được ?) — mà lại còn cố ý làm ông Lan-Khai ra ông Trương-Tầu, hay là làm ông Trương-Tầu ra ông Lan-Khai.

Không, tôi không làm thế — vì ông Lan Khai cũng chẳng đại gì mà lại tự tay mình viết bài để khen mình. Nhưng, tuy không tự tay viết, mà cũng như thế, có khác gì. Bàn tay tuy khác, mà chủ ý vẫn có một.

Vì ông Lan Khai — nếu tôi không làm — là chủ bút báo Loa. Ông Trương Tầu là trợ bút của báo Loa. Một người chủ bút một tờ báo lại để cho người trợ bút báo mình viết bài tán tụng mình trong tờ báo, mà lại trong ba kỳ liền, cái ý định của ông chủ bút ấy thế nào, người ta đã rõ.

Ông Lan Khai viết :

— « Tài tôi, xo với các văn-sĩ khác kém, bằng hay hơn lại là một điều không bao giờ tôi nghĩ tới ».

Phải, ông không bao giờ nghĩ tới, nhưng ông nhắc người giúp việc ông nghĩ tới. Thế là cũng như vậy.

Tôi lấy làm ngờ rằng mục đích mục phê-bình ấy của ông Trương Tầu chỉ vì văn-học. Vì nếu thế, ông đã phán đoán một cách công bằng. Có đâu, mỗi nhà văn ông nói có một số báo, mà đến Lan Khai ông nói luôn ba số báo.

Trong ba số báo, bình phẩm và khen Lan Khai đủ các phương diện, phê bình và khen đủ các tác phẩm. Còn trong bài bình phẩm Khai Hưng chẳng hạn, ông Trương Tầu bảo cuốn Nửa chừng Xuân không phải là cuốn văn khéo, kiệt tác của Khai Hưng mà chính cuốn Hồn bướm mơ tiên mới là cuốn văn kiệt tác.

Nhưng quyền Hồn bướm mơ tiên ông không nói đến.

Có lẽ như thế chẳng mới là bình phẩm một cách công bằng ? (Tôi nói đến điều này, là vì ông có thể lấy lẽ rằng : nói đến Lan Khai 3 lần vì mỗi lần nói về một phương diện riêng).

Tôi tiếc cho ông Lan Khai đã chẳng nhà nhận trong bài trả lời chẳng giữ lễ độ một người có học. Tôi lại ân hận cho ông không hiểu căn bản của một cuộc tranh luận như thế nào.

Muốn tranh luận, người ta chỉ cốt bằng cứ vào sự hiển nhiên. Tôi không biết và cũng không cần biết ba chữ C.B.N. của hai ông có ý nghĩa gì. Tôi chỉ biết đó là một cái giấy liên lạc hai ông, là hai người cùng một hội một thuyền, nhất là cùng một tờ báo.

Tôi lại biết ông Lan Khai là chủ bút mà ông Trương Tầu là trợ bút. Tôi chỉ cần biết có thế, và chỉ bàn luận về những tự ai cũng biết như thế.

Còn những lời nói thô bỉ, những sự

châm chọc hào huyền, ông nói được, người khác cũng nói được, có đáng kể làm gì.

Tôi lại nói rằng bài « C.B.N. » trong cuộc điềim báo Phong Hóa số trước là của ông H. B. không phải của ông Thạch Lam.

Nhưng cái đó không hề gì — vì ông H. B. thấy sự như vậy trên tờ báo Loa số 81, tôi cũng thấy như thế, và tất cả ai ai cũng thấy như thế.

Chỉ riêng, có lẽ hai ông Lan Khai và Trương Tầu là không trông thấy mà thôi.

Tôi lại nói cho ông Lan Khai và người giúp việc của ông, ông Trương Tầu, biết rằng cuộc tranh luận chỉ có thể nhà nhận và xác đáng giữa những người có lẽ phép và có tri thức mà thôi.

Thạch-Lam

GÀ CHỌI

(Tiếp theo trang 13)

Còn đánh về phía gà con, chỉ có tụi chủ rạp.

Vào cuộc đấu, mới giao được vài cái, con gà to đang khỏe như vâm, chưa bị thương, thế mà, trước cái mỉm cười hớn hở của ông, nó cong đuôi, ụt té chạy thật nhanh.

Các ông thua ! Đừng khen con gà bé là bé hạt tiêu, nhưng nên khen cái mưu của chủ nó :

— Có gì đâu ! Ngày ngày, người chủ kê mang hai con gà đó ra chọi thử. Họ giữ con gà to lại cho con bé đánh, đánh đến kỳ sọ mà chạy. Đến lúc chính thức ra chọi, thoạt đầu hãy còn hăng máu, con gà to còn chịu đá vài cái cho ông hả lòng. Đến lúc sức nhớ ra rằng con gà địch chính là con gà vẫn đánh nó khổ sở ở nhà, nó mới dương đuôi lên mà đi tuốt ..

Sau con gà, một nghề mới. — Giữa vào cái tính thích cá khịa, đã nóng mặt lên thì bán nhà cũng được, đã có người sống về nghề cho thuê gà chọi, gọi là gà « chạ ».

Ông tức tôi vì tôi đã chê gà ông, thì được, mời ông lên trên phía Cầu-giấy. Ông bỏ ra hai đồng, tôi bỏ ra hai đồng, ta thuê hai con gà chạ. Rồi đem vào xiếc choảng nhau.

Con gà tôi thuê đá được con gà ông một cái, tức là như tôi đã đit ông được một cái. Tôi nhẩy lên, reo ầm lên mà quên rằng mình đã quá cái tuổi mùa sự tử rôi.

Sau ngày đó, ông hay tôi, sẽ có người được vui cô đầu suốt tháng, hay là từ mồng một đến ba mươi tây, đi vay ăn cũng chưa biết chừng.

(Còn nữa)

Trọng-Lang

CINÉMA PALACE Từ thứ tư 2 đến thứ ba 8 Octobre 1935
CATHERINE DE RUSSIE

CINÉMA TONKINOIS Từ thứ sáu 4 đến thứ năm 10 Octobre 1935
LES AILES BRISÉES

CHỮA MẮT

Y-Sĩ Lê-Toàn

CHUYÊN MÔN CHỮA MẮT

chữa đau mắt hột, mỗ, cắt,
— cho đơn mua kính —

Phòng khám bệnh :

48, Rue Richaud, Hanoi-Tél. 586

MAISON NHUAN-OC

ARCHITECTURE

(Avant-métré, et mètré définitif)

Mười bảy năm chuyên vẽ kiến nhà theo luật vệ-sinh thành-phố Hanoi. - Đã có bốn trăm kiểu nhà của Bản-sở vẽ, mà đã xây tại Hanoi và các tỉnh xin tính giá hạ.

Siège : 168, Rue Lê Loi — Hanoi
Succursale : 63, A MI Joffre — Thanhhoa.

Đòi chỗ ở Phòng cổ văn pháp luật phố hàng Da của ông Trần-dinh-Trúc luật khoa cử-nhân, nay dời ra: số 83, phố Quan Thánh, Hanoi (AVENUE GRANE BOUDDHA)

Việc kiện cáo, đơn từ, hợp đồng, văn tự, chia của, văn vãn.

GIỜ TIẾP KHÁCH { buổi chiều từ 5 đến 7 giờ
buổi tối từ 6 đến 9 giờ

Hết đũa đũa

Dịch là phản

Truyện « Cường-Đề » số một, trang mười một:

... « Dung binh ngũ tãi, khứ quốc thập dư niên, ... » ông Huy Liệu dịch là:

... Đi lính 10 năm, bỏ nước 20 năm.

Ngũ là mười? Thập là haimươi? Ông Huy Liệu mà có tiền cho vay, thì chết người có nợ còn gì nữa!

Hai nghìn

Báo Bắc-hà số 10:

— Hai nghìn quan tiền phạt! Hai nghìn quan là hai trăm đồng.

Đáng tiếc cho báo Bắc-Hà chưa bị phạt bao giờ. Vì nếu bị phạt, tất sẽ biết 2000 quan không phải là 200 đồng.

(Ở tòa án tính 2050 = 1\$00).

Gia Nghĩa

Cũng chữ nho

T. T. T. B. số 69 bài « Mai tàn tuyết phủ »:

... Nàng muốn gọi chiếc cò nhận mượn gửi bài phú lâu-dong...

Gọi là chiếc nhận có phải giản đi không?

Biết bao giờ cho hết những ông viết: ngọn gió kim phong, con đường quan lộ?

Lý luận

T.T.T.B. số 70, « Ba thu »:

... Trông một căn gác nhỏ, trừ chiếc giường ngủ, vài chiếc ghế cũ, cái hòm da, vài chiếc áo tấy, sơ-mi, giày, mũ hoặc treo, hoặc vắt ngón ngang mỗi nơi một cái thì, người ta chỉ thấy toàn những khung gỗ căng vải trắng...

Mà nếu trừ cả những cái ấy và các khung gỗ, thì người ta không thấy gì cả!

... và, để ý nhận kỹ, người ta còn thấy những giấy, thuốc, thuốc vẽ để bừa bộn...

A, ra nếu nhận kỹ thì lại còn những cái này nữa. Nhưng nếu lại trừ cả những cái này nữa, thì người ta sẽ thấy những gì?... Thấy tác giả vậy.

Khóc mãi

Ngo-báo số 2.414, « Lan rụng »:

... Một tiếng chim bay lạc đàn trong đêm tối, một câu hát của người chinh phụ lúc canh khuya, thậm chí một bóng hoa tàn, một tàu lá rụng, đều khiến cho tôi khóc được cả...

Nếu một tiếng còi xe hỏa, tiếng chuông xe đạp, tiếng ếp của xe tay, tiếng cút-kít của xe một bánh, hay là tiếng chổi của người quét đường mà cũng làm ông khóc được, thì thật ông khóc cả ngày.

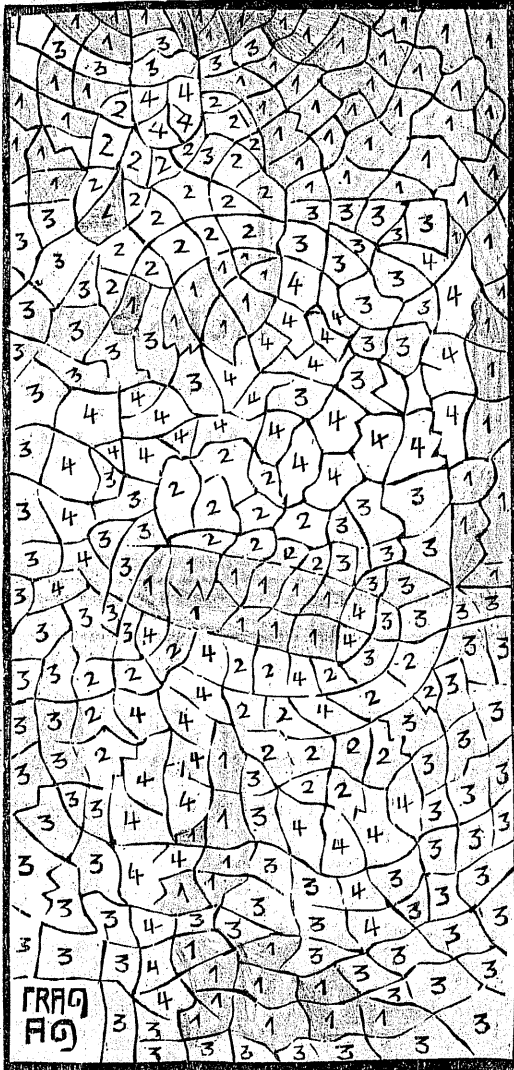
Văn chương

Tiếng dân số 831 « Vĩnh xe hỏa »:

... Xếp lễ gọi sấm ngàn rừng dấy
Nồi máy phun hơi mặt đất dấy dôi...

Văn chương thật là tuyệt!

N. D. C.



Muốn giải nghĩa, các bạn chỉ phải lấy thuốc hay bút chì xanh đỏ tô vào các ô theo thứ tự sau đây:

1: màu đen, 2: đỏ, 3: xanh, 4: trắng.



SỮA NESTLÉ

Hiệu con chim

SỨC MẠNH CỦA TRẺ CON

BAO THẦU CHO CHÍNH PHỦ PHÁP

ĐỘC QUYỀN BÁN: cho các nhà thương các nhà hộ-sinh và các nhà thương binh, y văn.

Ở KHẮP ĐÔNG DƯƠNG



Vua thuốc bổ ở Viên - Đông

CU'U LONG HOAN

(Tên thuốc cầu chứng tại Toà)

Chuyên trị những chứng bệnh sau này:

1) Già cả mệt nhọc ăn ngủ thất thường, hay đau vật, nhức mỏi bàn thân, hay ầu sần đã dợt.

2) Đàn ông yếu nhược, tinh lực khiếm khuyết, đau lưng, mỏi gân, bình vốc tiểu tụy, kém huyết, ốm xanh, làm việc ít mà mau mệt.

3) Đàn bà mất máu, ăn ít ngủ ít, hay bồi hồi, hay mệt, hay quên, xanh ốm bất cầu do nguyên nhân nào.

4) Con nít chậm lớn, ốm o, làm biếng ăn, chậm lực thiếu trí khôn, hay đau vật.

5) Không bệnh nên uống, thấy mau lên cân, mập mập sung túc, khí huyết cường kiện. Đi xa thức đêm uống một hoàn thấy khỏe.

DẦU Cù-là Vo đình Dân

thoa uống trị bá chứng hay hơn hết 0\$10 1 lọ

Thật là một thứ thuốc vừa bổ vừa trị bệnh, công hiệu phi thường
TỪ 7 NĂM RA ĐỜI CHƯA CÓ THUỐC NÀO TRANH ĐĂNG
Hộp 10 hoàn 5\$50 — Hộp 4 hoàn 2\$20 — Hộp 2 hoàn 1\$10

VÕ - BÌNH - DẦN ĐẠI DƯỢC PHÒNG

SÁNG LẬP NĂM 1921 — No 323 RUE DES MARINS CHOLON

KINH CAO

BÁN TẠI:

Hanoi 13, Hàng Ngang

130, Route de Hué

PHÂN CỤC

Bácninh 219, Rue Tiên-An
Haidương 27, phố Khách
Hồngay 4, Place Gd Rocher
Kiếnan Phố Chợ
Namdinh 27, Rue Carreau
Phát-diệm, Thượng-kiểm
Phủ lý, Phố Châu Cầu
Phủ thọ Phố Đệ Nhất

Sơn tây Rue Hậu-An
Thái nguyên Phố Cửa Chợ
Vientiane R. Georges Mahé
Vinh 2, đầu ngã tư p. Khách
Hà-dông 2bis, Ng -hữu-Độ
Haiphong 84-86, P. Doumer
Hưngyên 34, Harmand
Laokay 13, Phố Tèo

Ninhbinh 35, phố Cửa Chợ
P. I. thương 20, Gde Rue
Phủ-nho-quan, Phố Mới
Quảngyên, phố Chợ
Tháibinh 103 Jules Piquet
Thanhhoa 29, Grande Rue
Việttri, phố Gare
Yênbay, phố Gare

TẾ DƯỢC

Caobang 91, Mal. Foch
Langson 11, phố Chợ

Đáp cầu 16, phố Chính
Vinh yên 97, Vinh Thanh

Gialam 18, Ngọc Lâm
và các Phủ, Huyện, cho mở ở gần khắp Bắc-kỳ, Ai-lao, phía bắc Trung-kỳ. Ở Namkỳ, Caomên và phía Nam Trungkỳ thì bán tại 20 Phân cục và hơn 600 Đại-Lý.

Xin hỏi lấy Dược-Mục ở các nơi trên này.

VIÊN-ĐÔNG-TÔN-TÍCH HỘI

GIÚP NGƯỜI ĐÈ DÀNH TIỀN

Tổng cục ở Hanoi — 32, phố Paul-Bert — Giấy nói số 892

Sở Quản-lý ở Saigon — 68, đường Charner — Giấy nói số 1099

Món tiền lưu trữ là: 440.586p.57

(Tính đến ngày 31 Décembre 1934 để Hội hoàn vốn lại cho người đã góp)

BẢNG XỔ SỐ HOÀN TIỀN VỀ THÁNG SEPTEMBRE 1935

Mở ngày thứ bảy 28 Septembre 1935, hồi chín giờ rưỡi, tại sở Quan-Lý ở số 68, Đường Charner Saigon, do ông GABRIEL ROBERT chủ toạ, ông COU ISMAEL và ông NGUYEN-VAM-NGO dự lựa

Số phiếu đã trúng	DANH SÁCH CÁC NGƯỜI TRÚNG SỐ	Số tiền hoàn lại
18.252 59.833	Lần mở trước: Hoàn vốn bội phần Những số đã quay ở bánh xe ra: 18.252-29.833 M. Phạm văn Chung, 20 Bd Carnot ở Hanoi (Phiếu 200\$) Phiếu này chưa phát hành.	1.000 \$
834 5.336 8.633 14.880 15.030 19.010 21.869 25.588 34.940 37.020	Lần mở thứ hai: hoàn nguyên vốn Những số đã quay ở bánh xe ra: 834-2.336-2.633-355-2.880-30 1.010-869-1.588-1.950-2.448-1.940-1.020 834/1 — M. Nguyễn văn Tường, ở Cholon 834/3 — M. Đỗ văn Thơm ở Cholon 5.336/1 — Mme Trần thị Xứ, ở Bình-Thuan 5.336/3 — Mlle Nguyễn kim Hoa, ở Saigon M. Yen Tong ở Saigon, M. Lương văn Sang ở Giadinh M. Nguyễn văn Vinh ở Battambang M. Vũ văn Mui, 50, Ruelle Phât-lộc, Hanoi M. Võ văn Sum ở Go-cong M. Huỳnh văn Trong, ở Baria M. Ouk ở Pnompenh Mme Nguyễn thị Liên ở Pnompenh	200 \$ 200 \$ 200 \$ 200 \$ 200 \$ 200 \$ 200 \$ 200 \$ 200 \$ 200 \$ 1.000 \$ 200 \$
2.819 11.978 16.530 18.481 22.353 25.545(P.U.) 35.231 38.510	Lần mở thứ ba: khỏi phải đóng tiền thắng Những người có tên sau này trúng số được lĩnh phiếu miễn trừ, trị giá kê ở cột thứ hai, có thể bán lại ngay theo giá tiền kê ở cột thứ nhất. Những số đã quay ở bánh xe ra: 2.819-476-2.027-2.978-2.732-1.530-481-1.353-1.545-1.396-743-231 M. Saranassamy Xavier ở Cholon. Mme Bui thi Diêm, ở rue du Nouveau Village, Uông Bi M. Trần văn Cao, ở Bac Liêu. Mme Phạm thi Mui, ở 68, rue Ninh Thinh, Ninh Giang. M. Lam văn Tho, ở Sadee. M. Lê văn Sinh, ở Soctrang M. Trần quang Liêm, 42, Armand Rousseau, Thai binh Phiếu này chưa phát hành.	Cột thứ nhất 551\$00 106\$80 265\$00 264\$00 262\$00 295\$33 102\$00 Cột thứ hai 1000\$00 200\$00 500\$40 500\$00 500\$00 200\$00 200\$00

Những kỳ xổ số sau định vào ngày thứ tư 30 Octobre 1935 hồi chín giờ rưỡi tại sở Tổng-Cục ở số 32 phố Paul-Bert ở Hanoi

SỰ PHÁT-MINH VỀ SẮC ĐẸP CỦA BÁC-SĨ
RẤT TỐT ĐỂ TRỪ NHỮNG VẾT RÂN SÂU



MẶT NHIỀU VẾT RÂN
= trông già quá 50 tuổi =

NHỮNG VẾT RÂN ĐÃ MẤT
= trông trẻ độ 30 tuổi =

Giản-dị và rõ tiền, sự phát minh của giáo sư Dr. Stejskal có thể làm cho tất cả thiếu-phụ và thiếu-nữ, trẻ lại hơn tuổi mình.

Sau khi đã xét nghiệm ra rằng, những vết rân là do ở sự suy-vi của một thể-chất của da-dẻ, gọi là Biocel nhà thông-thái ở trường cao-đẳng ở Vienne đã tìm được cách để bồi-bổ cho thể chất đó. Lấy ở những súc vật hay còn nhỏ, chất Biocel hiện nay dùng để làm kem TOKALON màu hồng. Tối trước khi đi ngủ, bôi thứ kem này, thì những vết rân sẽ mất, và

da-dẻ sẽ được tươi tắn và mịn. Buổi sáng trước khi súc-phấn, thì dùng kem TOKALON màu trắng (không mờ), là thứ kem không những làm cho da-dẻ trở nên trắng trẻo mà lại còn bồi-bổ da-dẻ nữa. Kem trắng làm mất những lỗ chân lông mở rộng, và những chân lông.

Các bà các cô có thể chắc chắn được rằng dùng cách «sữa-trị dung-hoa» kem trắng và kem hồng da-dẻ sẽ được tươi tắn, nếu không thì xin hoàn tiền lại. Bắt đầu dùng ngay kem TOKALON, các bà, các cô sẽ thấy sự màu nhiệm của kem đó.

KEM PHẤN TOKALON

BÁN TẠI CÁC CỬA HÀNG LỚN Ở BẮC-KỲ VÀ TRUNG-KỲ

ĐẠI-LÝ ĐỘC QUYỀN Ở BẮC-KỲ VÀ TRUNG-KỲ

Maron, Rochat et C^{ie}—45, B^e Gambetta à Hanoi

Muốn triệt bệnh tình...

Ai mắc lậu, giang mai, hạ cam chữa mãi không khỏi hoặc có những biến chứng khác (complication) thì nên lại ngay ĐỨC-THỌ-ĐƯỜNG 241, Route de Huế (24 gian), Hanoi, sẽ hết. Có phòng riêng chữa bệnh. Nhận chữa khoán đàn ông đàn bà. Ở xa mắc bệnh, uống thuốc không cũng khỏi chắc chắn. Lậu mới mắc tiểu tiện buốt, mủ nhiều; kinh niên, sáng ra tí mủ. Một ống 0\$60. Giang mai lở loét, lên hạch hoặc đau-xương rức thịt. Một ống 1\$00. Có thuốc bổ thân, điều kinh, khí hư, bạch trọc và thuốc đau dạ con (métrite) đàn bà v. v... rất công hiệu. — Thơ và ngân-phieu xin gửi về M. Nguyễn-ngọc-Thước. Đại-lý: Haiphong - Lê-quang-Thiếp, 59 rue de Metz; Phúc-Hải, 69 avenue Belgique. Vientiane - Phạm-thị-Lộc, rue Tafforin Bentre Trần-lập-Thành à Bà-trị.

Những cửa hàng

IDEO

là cửa hàng

= đẹp nhất =

Nhân dịp khai trương

Bán hạ giá mọi thứ cần dùng
cho học trò

RA VÀO TỰ DO

Viễn-Đông Ân-Đường

BÁN SÁCH VỜ GIẤY BÚT

28, phố Paul-Bert, HANOI — 38, đường Paul-Bert, HAIPHONG.

xi-gà và thuốc-lá hiê

MÉLIA

là hiệu thuốc

ngon và nổi tiếng hơn hết

Ai đã dùng qua
điều công-nhận rằng
không có thứ thuốc
lá nào lại có được
cả ba đặc tính:

THƠM

NGON

và **RẺ**

như thuốc lá hiệu

MÉLIA



(Xin dính theo một cái tem để giả nhời)

Chỉ có 0\$06 một gói Marina
rouge mà trước kia bán những 0\$10

Đại-lý độc quyền: RONDON ET C^{ie}
HANOI — HAIPHONG — TOURANE — SAIGON